

PHONG-HOA'

16
trang

TUẦN BAO RẠNG NGÀY THỨ CẤU

TÒA SOẠN VÀ TRÌ SU
số 1, BULEVARD GARNOT - HANOI
FONDATEUR DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - TƯỞNG - TÂM
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỞNG - TÂM

DEPOT LEGAL
GIÁ BÁO ĐỘNG LÝ NGHỆ NGOẠI QUỐC
1 năm 1.00 5.00
6 tháng 1.60 2.80
3 tháng 0.90 1.40
ADMINISTRATEUR GERANT
PHAN-HUU-NINH

7
xu

THIỀU NIÊN BUỒN

Ta rên có can đảm nhận rằng, một phần đông thiếu niên nước nhà, mà có lẽ tất cả không có cái vui vẻ, cái lòng hăng hái làm việc và cái lòng hy vọng của tuổi trẻ.

Trai tai, thiếu niên ta là một hạng thiếu niên không có nghị lực, hay chán nản và dễ sinh ra da dầu da cảm. Vì vậy nên có người đã ngó hỏi rằng thiếu niên nước ta không bết có hay là không có.

Nhưng câu hỏi không phải là ở lề ấy. Ta cần biết hơn là tại sao hạng tuổi trẻ Việt-Nam lại mắc phải cái bệnh

buồn này. Một cô con gái là có trắc lầm cho họ chán nản rồi trở ngắn thon dài. Họ chỉ có dân duỗi trong cái sầu như thế, chứ còn thu lấp nghị lực để phản đối với mọi sự khó khăn trong cuộc đời, thì họ không ngã đến, hay đúng hơn thì họ không làm nổi.

Mà cái buồn dầu cũng là một cái bệnh hay lây, nên đến giờ, xuất từ Nam đến Bắc, thiếu niên ta thi nhau thở giải. Cái nguyên nhân sâu sa của sự sầu thảm ấy do mấy cô sau này:

Cái khí hậu ở chỗ bùn lầy như trung châu ta làm cho người mình bé nhỏ, yếu ớt, đó cũng là một cơ cho sự thiếu niên ta không được bằng thiếu niên các nước khác.

Nhưng nhiều khi ta ngâm cảnh trăng trong gió mát, tự nhiên ta thấy một cái cảm giác ta, một cái cảm giác buồn và chán nản như mèo tiếc, như nhớ thương. Tại sao cảnh vật đẹp của vũ trụ lại không làm cho ta vui vẻ, nở nang, mà lại đem đến cho ta những cái buồn dầu, chán nản ấy?

Chính là vì trong lòng ta còn rót lại những cái buồn dầu, chán nản của ông cha ta ngày trước. Các cụ ta xưa mơ mộng, và vẫn lấy ở trong đạo Lão cái có đời là đang chán, là kiếp phù-du, chỉ có tĩnh và nhàn là hai cái đang quý, đang uóc mong mà thôi.

Nên, chúng ta sinh ra đã đem theo những hình ảnh và tư-tư-ýng về cuộc đời đang chán nản. Không thể mà thôi.

Nhưng thơ văn của các cụ để lại, ta tung cởi dài nhàn nhã, các câu hát thảm sầu của ả đào, các thứ âm nhạc như ai như oán, lúc nào cũng đã sẵn đây để nhắc lại cho chúng ta những cái buồn xưa, nỗi ta có quên.

Ta cần phải hiểu rõ ràng chán nản buồn dầu là một cái hèn nhất, chứ không phải là một cái « cao thượng » mà cái danh dự làm cho ta hơn người, làm cho ta tưởng ta là một người tài, rồi mơ mộng đến những cái mà sức mình không làm nổi.

Ta cũng không nên minh lại tự rời mình... chẳng qua theo nhau khóc, theo nhau buồn như một đám cừu.

vietsinh

Nam-việt kỳ-quan

Số 2



THẾ GIỚI CỦ MỰC TÀI GIẤY

Phụ-lục

BỐ, CÔNG LÝ ĐỎ!

Số lị trát truyền 15 năm cũ mà như truyện mới sảy ra hôm qua, vì hôm qua đây, tôi vẫn còn thấy những truyện tương tự như thế. Tôi có khôn lén lên, mà cuộc đời vẫn yên nhiên như cũ...

Bấy giờ tôi còn là cậu học trò con, tóc con đẽo tròn, cầm cái bút lông, cầm dài trên bộ ván. Người học trò của đạo nhỏ.

Thầy tôi tất nhiên là ông đồ bang giữ? Hung giữ bởi cái tình tự nhiên thi là bài cai chức phản minh thi nhiều... Cái bút bang giữ nghiêm khắc đều lộ ra trên đầu ngọn roi mây:

Về thời Hán học còn thịnh hành, thi cai roi mây rất có uy lực. Một phen nó ngọt ngọt ở trên tay là chúng tôi sợ hãi bỗn.

Thầy học tôi dậy nhiều lớp, mỗi lớp là môi trường. Môi trường là một cái nhà, vì lúc ấy giờ, chúng tôi chưa có cái trường bắn hơi như ngày nay.

Buổi mai thi ông ở với chúng tôi. Buổi chiều thi cai roi mây yêu quí của ông lại giao qua một tay khác, cái tay chẳng vừa...

Người thay mặt thay tôi là một anh học trò như chúng tôi, nhưng là một anh học trò lớn, một người đàn anh ở lớp khác, lớp trên...

Là gì cái giống người đã cầm chúa được một ít quyền thế của người trên, thời thi tha hồ bồng bách, làm bộ, làm tịch... anh chàng đi qua, đi lại, cái roi mây ngọt ngoài ở trên tay... Cái bô

giòm giòm nhum muối nuốt sống chửng tôi.

— Chữ mā, viết thế này sao?

Trót, trót, trót...

— Bút cầm thế này sao?

Trót, trót, trót...

Chàng làm bộ quay tay, nên chàng tôi gọi lên chàng là «ông trời con». Nhưng vỏ quýt dày, thì phải có móng tay nhọn.

Cái anh chàng kia thi tôi phải có cậu bé con ương ngạnh là người kế truyền này 15 năm trước.

Cậu bé kia đã nhiều lần bị trót, cầm tước đã hết nói, mà cậu vẫn bầm bụng chịu, không thể công nhận sự lại, sợ người ta sẽ buồm minh là phạm đến cai danh thi roi mây: ở trong roi mây có tên cai lệnh trên, tên là ông thầy. Những mối hiềm riêng đã chất chứa, đã lâu ngày, chỉ đợi dịp lột là bung ra. Không làm được cách hờ thi làm cách kín. Thế là cậu bé con ương ngạnh kia đã chơi khăm «ông trời con» một vở diễng người...

Bữa nay, một buổi trưa, cậu bé con đến trước mọi người. « Ông trời con » đương đánh một giấc ngủ chừng ngon lành lắm. Cái khăn vải to của ngài làm sao nó lại roi xổng đất. Cậu bé cầm lấy tay làm cười, rồi làm bầm nói, ra chiêu đảo ý làm: « phen này, nó chết với ông ».

Cái khăn roi là một dịp tốt cho cậu trả thù... Cậu giòi một giọt nước vào cái nghiêm den, rồi lấy viên mục sá ra, cậu mài riết. Cậu lấy tay miết vài cái rồi quét lên cái khăn lau. Rồi cậu gấp

lại, ron rén nhét vào túi áo cho chàng. Rồi cậu lại đi ra, nằm trên bộ ván mà nghiêm ngo ngo. Bấy giờ cậu làm bộ châm chọc lâm. Cái sự phục thù của cậu chỉ làm trong nháy mắt.

Học trò đã đến dâng đầu, tống trời, con đã ngồi chêm chệ trên bộ ván. Cái roi mây ngọt ngoài... Nhà chật. Người đông. Trời nóng. cái nóng tháng bảy, «ông trời con» đã đỡ mồ hôi... cái phút thiêng liêng sắp đến. Cái phút ấy chỉ có cậu bé con kia biết mà thôi. Cậu đã mủm mủm cười. Cái cười này không phải là cái cười vỗ tội của các cậu bé khác. Cái cười sâu sắc lắm, chua chát lắm! Đau đớn lắm! Cái phút thiêng liêng mà cậu nồng lòng đợi, cái phút ấy đã đến rồi. Mồ hôi chảy dầm đìa, ông trời con rút khăn ra lau. Cả cái khuôn mặt đã nhuộm đen - mặt ông «ông trời con» đã hòa ra ông lhy rên. Một tiếng cười khúc khích, rồi hai tiếng, ba tiếng, cả giường, cả chiếu cũ cũ, cả vách, cả nhà, cả lớp đều đua nhau mà khóc khích.

Ông trời con đánh cai roi mây chan chát vào cột nhà:

— Im nào, nhẫn chí sơ... người chung dầu, tinh bần thiện... im nào...

Vẫn tiếng khúc khích như trước, cái roi mây lại chan chát vào cột nhà lần này lại càng thêm hung dữ. Ông trời con lại hé: « Im! các anh có muốn im không? »

Không, vì còn nghe tiếng khúc khích vỡ oà. Già quá, chàng đứng dậy đi ra, cái roi vẫn ngọt ngoài ở trên tay.

Chàng đi tìm ông đồ

Lại giật trong lớp học rào rỉ vang cũng bay có một gười học trò nghèo trang nết na, đạo đức, béc gỏi mà chơi nhá...

Trong cái lớp học bé con này cũng có một người như vậy. Thúy chí từ đông của những bạn học mà xác xogue thi cậu lấy lâm bất hiết lâm, cậu bèn đứng dậy nói «anh em I m như vậy là bảy lâm, người ta sao iêu «ông là tuân lệ hittay mà đến... »

Cậu đương mải diễn thuyết thi cụ đồ và ông trời con đã đến sau lưng. Trong cơn nóng giận thấy cái bài độ khủi nghĩ như vậy thi cụ đồ vỗ tay nhá diễn thuyết trẻ con, số thảng ra ngoài sân, cậu không kịp nói nữa lời.

Vẫn bết anh em không ai dám chon guy, bạn rết ra ấy bị phạt nộp cách «ôly» như vậy. Nhưng từ đấy, phần riêng người kè truyền này không còn muôn tin & cái công lý loài người nữa.

LƯU TRUNG-LI

Kinh cáo độc giả

Vì một lũ riêng bài Phóng-sự «Hanoi ban đêm» hứa rằng kỳ này phải tam hoan, xin ta lỗi cùng độc giả Phóng-Hoa.

Mách dùm

— Bác đi đâu mà với thế?
— Tôi đi mời cụ Lang Nguyễn-Ngọc-Còn ở 26 phố nhà Hòa về thăm cho cháu vì có ông bạn mách tôi rằng cụ Lang Còn là một nhà chuyên-trí chữa bệnh người già và trẻ con rất thẩn biếu.

Ai muốn chữa quái bệnh và trả tiền thuốc lúc bệnh đã bớt?

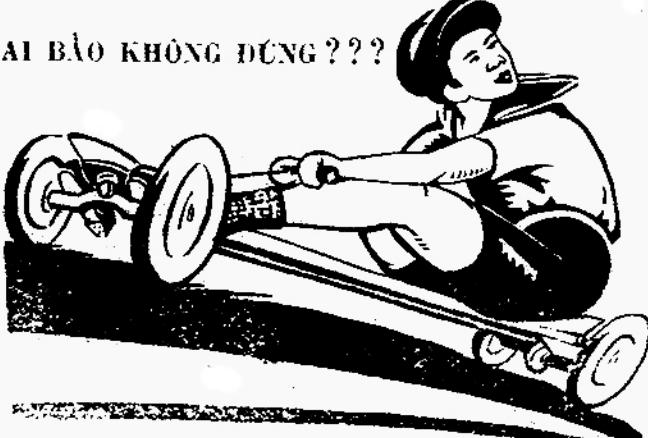


Người nào mắc bệnh nguy hiểm đã chữa mọi nơi không khỏi nên đến nhà thach-nien khoa học Bảo An số 9 Phố nhà Thủ (rue Lambiot) Hanoi để được chữa-chẩn, chàng khỏi và nếu đã tốn tiền mọi nơi mà bệnh không khỏi sẽ được trả tiền thuốc lúc bệnh đã bớt.

Chuyên trị: leo, xoay-xoay, khít huyệt tràng nhạc, té liệt, đau nhong và các bệnh kỵ quái. Chỉ cứu các bệnh nguy van miến tiếp các bệnh thường. Ở xa hỏi thuốc nên gửi phong bì tam trả lời lấy thuốc nên gửi mandat 1 po. Số tiền trước gửi thuốc. Thu và mandat nên gửi đến người quản lý:

M. Nguyễn-Hữu Đức 9 Rue Lambiot Hanoi. Láy khách từ 2 giờ đến 6 giờ

AI BỎ KHÔNG DÙNG ???



« AUTO FORT » là một thứ đồ chơi rã thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho: Hấp thit nợ nang

Gắn cốt cứng cá

Tinh thần sảng khái

Tiêu hóa dễ dàng

Chơi « AUTO FORT » không có gì là nguy hiểm người sẽ được khỏe

và anh, nhanh nhẹn, lại thêm nêu can đảm.

Ai cho những điều kể trên là kheng đúng, xin mời lại thi nghiệm lại:

Hiệu Phúc Long

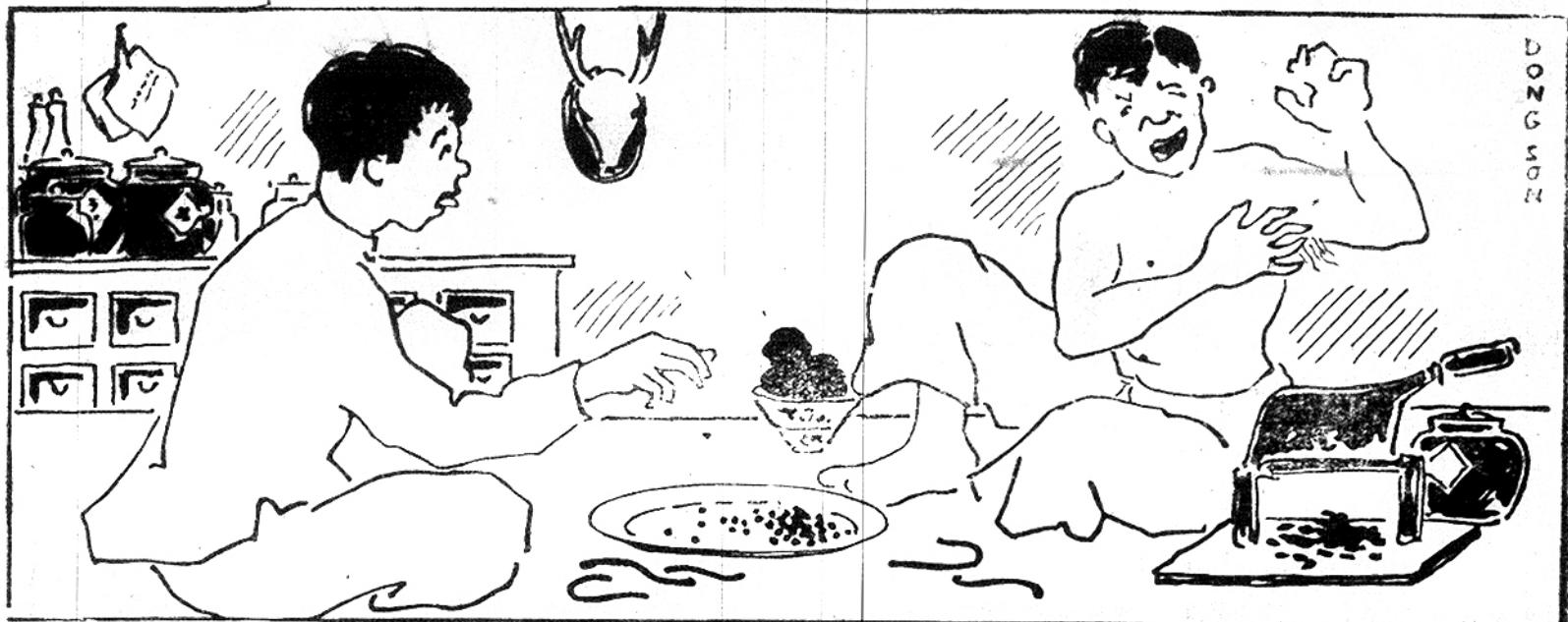
43 — Phố Hàng Đầu Hanoi — giấy nồi: số 251

bán buôn và bán lẻ

Các thứ hàng tạp hóa b-n tại hiệu Vinh-Thịnh 154 hàng Bông đã từng được Quỹ khách công nhận là tốt và giế. Nhận dịp Tết lại có bán thêm cả các thứ rượu mùi, nước hoa, phan Cottyl, kem Tokalor.

Tại hiệu Vinh-Thịnh

Lại còn có các thứ áo dùng về mùa rét, nhất là khăn quảngдан ống.



→ Dương viên thuốc sao lát gai. Ghét nó có lén vào thuốc không ?
→ Việc quái gì ! Nó cũng den như nhau cả, ai biết.

..từ nhỏ đến lớn..

Sản quần Phụ-nữ

Đã một giado, chị em hô hào tập thể-thao rắn hăng hái: nào đi bộ xuống Đồ gồn, nào cõi động làm sản quần, trên các báo chí thường được thấy những tên mỹ miều như hoa, tưởng rồi tiền đồ Phụ-nữ Việt Nam không biết đến thế nào.

Ai ngờ nó chỉ đến thế, nghĩa là không có gì cả.

Cbi pháo đấu hăng hái của chị em cũng như cái bong bóng bằng cao su chị em thường mua cho trẻ con chơi. Thời hơi vào, nó phồng lên to, dẽ yên hơi ra thành tiếng kêu, nhưng kêu được chừng nào lại nhỏ đi chừng ấy, cho đến lúc hết tiếng là nứt như trước.

Chị em cũng thế, cũng phồng to, cũng kêu lớn, nhưng đến nay hết hơi, tết mắt rồi.

Trường thề dục thề tất lời hô hào của chị em đã làm xong sản quần cho phụ nữ.

Nhung trên sán quần, nhìn đến mỗi con mắt chỉ thấy bóng... cõi bán hàng nước chanh đợi chị em đến đánh. Nhưng cõi ngõi mãi không thấy ai, cũng bỏ về. Còn chờ lại hai cái cọc sát đứng giữa sân, cái sán vắng như chùa bà Bant.

Nếu nó biết cảm, chắc hai cái cọc sát nó cười chị em đến chết.

*
Nước Phi Luật Tân không muốn đập lấp.

Nước Mỹ đã bâng lòng cho Phi luật Tân đập lấp.

Nguyên các sản vật của Pai, nhất là đường nhập cảng vào Mỹ không phải đóng thuế, nên cạnh tranh kịch liệt với sản vật Mỹ.

Mỹ bèn cho Phi đột lấp, nhưng hạn chế đỗ nhập cảng của Phi.

Phi cũng xin ở lại dưới quyền bảo hộ của Mỹ, nhưng sản vật nhập cảng vào Mỹ được tự do như trước.

*
Tết Nam - giao

Sắp sửa đến ngày Tết Nam giao.
Bô Lô, đã bắt đầu làm việc, nào

dọn nơi tết lê, nào đem những đồ lê ra phơi, nào sắm sửa những thức thiêu, bento rộn suốt ngày. Ông Thượng bộ Lễ thân ra đốc suất để cho kịp đến ngày tết.

Ông Phùng-tắc-Đắc-lai Kinh

Nhỏ độ nào ông Đệ vò Huế xem phong cảnh. Rồi có tin ông làm việc trong Nội, coi về việc tiền nong. Cũng là một cảnh đáng xem. Rồi không thấy ai nói đến ông nữa. Có lẽ ông cũng là một cảnh đáng xem.

Ông Đệ vò Huế, dồn rắng ông Thông cũng vò Huế khai mỏ. Rồi ông Thông lại không vò Huế! Hoài cùa! mấy cái mỏ lại không được khai.

Bến này lại được tin ông Phùng-tắc-Đắc nguyên chủ bút báo Đông-Tây, hôm thứ tư vừa rồi đã đáp tàu vò Huế sang chức thừa phái.

Vì mẫu băng đeo

Trong làng bảo bối Pháp mới sảy ra một sự nực cười,

Báo khôi bài « Con vịt bị buộc » (Le canard enchainé) vốn là một tờ báo

thiên về phía tả, hay riêu dời, hay châm chọc kẻ cầm quyền, mà nhất là hay chế nhửng người ưa chuộng huy chương.

Trong tòa soạn, có ông Pierre Scize băng bài nhất, ông có tiếng về món riêu dời, nhất là riêu nhửng người ưa chuông huy chương, thích màu vải đỗ xanh gai lén khuy áo.

Gần đây, chính ông lại được huy chương: ông được thưởng Bắc đẩu bội tinh.

Ông nhặt, nhưng ông không riêu ông như ông đã riêu người khác, ông deo, ông lấy làm báu hành, ông deo màu vải đỗ lén khuy áo.

Nhung bảo « con vịt bị buộc » không lấy thế làm báu hành, riêu ông, chẽ ông đã thay đổi ý kiến vì màu vải giá-tri, vì ông như cái bánh tét, nóng lửa thi phồng lên nhưng rồi lại « tết » đi ngay.

Rồi họ lại mời ông ra không cho ông làm biến tập bảo ấy nữa.

Câu truyện lý thú ấy chắc không khi nào sảy ra ở nước Nam. Có phải không các bạn đồng nghiệp?

TÚ-LY

Phụ nữ Việt nam



Lấy chồng phải gánh giang von nhà chồng.

.Gần ngang.

Đã sắp đến ngày hội Phủ, đã sắp đến ngày hội đèn, ta lại sắp được trông thấy diễn ra dưới mắt thần thánh những cảnh tượng rất hợp với lề phái, tiêu biểu được cái linh hồn thiết thực của dân ta.

Dưới gốc đa, bên vệ đường, hay trong điện trang hoàng lộng lẫy, đâu đâu cũng có người lèn đồng: chõi bóng râu, chõi bóng cõi, chõi bóng mõm, các lì hòn linh thiêng ở các ngõ hèm hay chợ đều về nhambi nhỉa múa.

Con công đẻ lùi sùm sít chung quanh, người cầu phuc kè cầu tai, dùi trú trọng về con đường thiết thực cả. Nhất là mắng anh công vân, ngồi gõ gõ dán lấp lấp của thánh lai cảng thiết thực lắm.

Mấy thằng lèn đồng bỗi, ta cũng thiêng, đe ú riêng đến nhửng người ôm heo bị cảm, hoặc đau bụng, rúc đầu sô măi, hoặc khóng mắc bệnh gì cả.

Bởi vì ôm nén họ bao la ma nhập, cũng bởi vì ma nhập nên mồi, hóa ra ôm. Bởi họ phùng má tròn măi, quít tháo rầm rĩ, rút cục họ cho uống ít tần hương khuông trong bát nước lᾶ, măc ở cái vũng gần đấy. Uống vào thấy khôi lá ma dă bị bát, uống vào khóng thăg khôi, ma cảng dă bị bát, chỉ còn cái bệnh nô ở lại, mà tiền cảng & lai, ở lại tái hoi.

Lac bắt ta, thánh nhập vào thân thề họ, nên họ cõi oai ảm. Người ôm trông thấy họ làm cũng ehi sỹ mà dă khỏi bệnh. Họ lây linh siễn qua măi, lây giao cắt lưỡi, lây giày thắt cõi mà họ khóng chết, vì họ khóng thề chết trước họ. Họ là người giỏi. Cõi khi họ cũng chết, xong thắt cõi đến khóng thở được họ mồi chết, cắt lưỡi đâm đâm nhầm vào cuống họng họ mồi chết, nói tóm lai khóng sống được họ mồi chết.

Lèn đồng, bát lă, đều là những việc tiêu biểu cái linh thiêng của nước ta, lèn đồng cùn, bát lă cùn, tục cùn. Vậy ta phải bảo lèn lă kéo ta lại hóa ra người vẫn minh mắt.



TƯ CAO ĐẾN THẬP.



Một bức thư

Bà Thượng Lê-trung-Ngọc vừa rồi nhận được một bức thư của cụ Thượng Phạm gửi kèm với cái măng da một trăm bắc đẽ cúng vào viện tết bắn. Cái măng da ấy cũng như cái măng da khác, không có gì là lạ. Chỉ có bức thư viết bằng chữ tây thì hơi là một chút.

Bà Thượng Lê không biết tiếng tây, tiếp được bức thư ấy, với di vươn người dịch it lõ. Mượn ai? Bà rãnh rằng ông Phạm Quỳnh ngày xưa có làm báo, chắc chỉ có nhà báo mới dịch nổi.

Bà liền đến tòa báo Văn-học. Ông cử Trạc đương ngồi nói truyện với ông Định-hồ-Linh, với đúng giọng tiếp. Bà Thượng Lê nhờ ông dịch hộ bài thơ của ông Phạm-Quỳnh. Ông lấy bút lông thao một lúc: ông đã dịch ra tiếng Quảng-đông.

Nhưng bà Thượng Lê lại không biết tiếng Quảng-đông, đưa bài ông cử Trạc cho ông Dương-tư-Nguyên. Ông Nguyễn liền dịch ra tiếng Anh-lê.

Nhưng bà Thượng Lê cũng không biết tiếng Anh-lê, dành đến nhờ ông Lê-công-Đắc dịch hộ. Ông Đắc vứt con gà bá chán lên trên bàn, ngồi, dịch... ra tiếng La-tinh.

Bà Thượng Lê xem xong, thở giải vuốt lưng con gà, nán ni:

— Thưa ông tôi không biết tiếng La-tinh.

Ông Đắc ngơ ngẩn nhìn con gà, đáp:

— Thế à?

Rồi ông khuân ra mấy quyển Tự-diễn, ngồi lại, dịch ra tiếng Hi-lạp.

Bà Thượng Lê xem xong thở giải, vuốt lưng con gà:

— Thưa ông, tôi cũng không biết tiếng Hi-lạp, nhờ ông dịch ra tiếng khác.

— Nhưng tôi chỉ biết có hai thứ tiếng ấy!

Bà Thượng Lê thở giải, vuốt lưng con gà, rồi giờ ra, thất vọng.

Sau có người mách, bà đến tòa soạn Phong-hoa. Phong-hoa xem bản dịch của ông Đắc, mím cười:

— Thưa bà, chúng tôi chỉ biết tiếng Annam.

Sau bà Thượng Lê nói mãi, Phong-hoa phải chiều lòng gái tờ của ông Đắc sang Pháp nhờ ông Ng-mạnh-Tường dịch ra tiếng Anh-lê.

Bà Thượng đánh ôm môi hận, ngồi đợi ba tháng.

Còn bức thư đã đem cúng vào viện Bảo-làng.

Thơ ông Mân-Châu

Ngày xưa, ông Mân-Châu thường hay làm thơ.

Thơ ông đặc sắc nhất là nó có văn, ngoài ra, nó không có gì đặc sắc cả. Vì thế nên thơ ông hay.

Họa hoản một đời khi cũng có tu tuồng, nhưng có tu tuồng không phải là thơ hay. Vì thế nên ông không làm thơ có tu tuồng.

Trong những thơ văn của ông, có bài « Lang-thang voi » vẫn trên đường được nhiều người truyền tụng. Chỉ rầu một nỗi thơ ấy là thơ ông dịch ra.

Ông Dương-dinh-Tây

Ông Dương-dinh-Tây cũng như ông Mân-Châu, cũng là một nhà thi-sĩ.

Thơ ông cũng có đặc sắc như thơ ông Mân-Châu nghĩa là nó không có gì đặc sắc cả.

Ông hơn người ở chỗ ấy.

Ông không những là một nhà thi-sĩ, ông lại là một nhà thi-sĩ có tài... có tài chịu khó viết mà không ngã.

Ông Trần-tuấn-Khai

Ông Khai cũng như ông Hiếu, cũng là một nhà nho lỡ thời. Ông Hiếu lỡ thời sinh ra chán đời, chán đời sinh ra mộng mị; mộng mị sinh ra văn thơ. Ông Khai lỡ thời sinh ra ghét đời, ghét đời sinh ra cảm khái, cảm khái sinh ra văn thơ. Hai ông đi hai lối, nhưng rút cục lại cùng đến một nơi, cùng hóa ra thi-sĩ.

Thơ ông Khai nhiều lâm, nhiều lâm nghĩa là được độ răm quyền sách giờ lại, mà đại khái quyền nào cũng gióng quyền nào.

Thơ ông Khai bay lầm, nghĩa là ông khen thơ ông bay lầm, nhiều người cũng khen thơ ông bay, hay vì nghe nó suối tai, nhưng thật ra thơ ông bay là vì nó không có ý tưởng gì cả.

Ông Khai cũng như ông Hiếu, không bằng lòng rằng mình chỉ là thi-sĩ, lại muốn là nhà làm báo nữa.

Ông Hiếu đã xuất bản tờ báo Annam ông Khai nghe đâu cũng sẽ đứng ra chủ trương tờ báo Kinh-Tế sắp ra đời.

Tờ Kinh-Tế nhà thi-sĩ có lẽ kinh-lê lầm... mà báo Kinh-Tế chắc không khi nào nhiễm .é thơ... tháo.

Chúng tôi nghe ông ra báo kinh-lê, chúng tôi kinh lầm, ông Khai ạ.

Cải chính

Báo Annam Nouveau mới rồi có đăng

tiếng ông Hy-Tống sắp ra tờ tạp chí: La revue Annamite, trong bộ biên tập có tên ông Vũ-dinh Di.

Nhân gặp ông Vũ-dinh Di hỏi truyện ông có cho hay rằng ông không có từng hứa giúp báo đó bao giờ, mà ông cũng không biết một chút gì về việc xuất bản tờ báo do cả, sau này nếu tờ báo có ra đời chẳng nữa, ông cũng không bao giờ có liên can với tờ báo ấy.

Annam tạp chí bằng chữ tây « la revue Annamite »

Ông Hy-Tống trong tờ báo « Annam mới » của ông Vĩnh có đăng tin rằng ông sắp ra một tờ tạp chí tên là Annam tạp chí, mà trong bộ biên tập, có những ông Vũ-dinh-Di, Nguyễn-duy-Ninh, Nguyễn-tiến-Lăng... Thạch-pháp Hoa.

Ông Di cải chính rằng không hứa giúp tờ Annam tạp chí mới! ông Ninh nghe đâu cũng có nói không giúp tạp chí ấy.

Rồi đây, có lẽ ông lại cải chính:

Còn ông Thạch pháp Hoa, ông Lăng, không biết rồi có cải chính rằng không hứa giúp chẳng. Mà nếu ông Hy-Tống cũng cải chính rằng không giúp tờ Revue Annamite, có lẽ hôm xuất hành, tờ tạp chí ấy phải đến để giấy trắng mảnh.

Bay giờ vẫn không biết tờ tạp chí ấy sẽ ra hay là sẽ không ra, sẽ xuất bản giấy trắng hay là sẽ xuất bản giấy đen.

Đằng nào cũng thế!

Ông cử Trịnh-dinh-Rú

Ông Phạm-Quỳnh được đăng văn, Yêu hóng dâng vō, ông Vĩnh có óc tây, lại thiếu óc nbo (nhưng cái đó còn chưa chắc), chỉ có ông cử Trịnh-dinh-Rú là vẫn vỗ kiêm toàn, tay nho tham bẩn.

Nhưng ai ấy đã dành, vì ông dỗ dẽ cù-nhàn, mà lại cù-nhàn khoa Mão (khoa sau cùng)

Tây, ông cũng thông gẫu như ông thông chử nbo, ông cũng dỗ dẽ bằng tốt nghiệp, dày nồi lớp năm trường sơ học.

Thể là vẽ mặt vắn, ông nửa tay nửa nho mà vẽ đường học vắn, ông đã theo đạo trung-dung được đến nơi đến chốn.

Nhung còn vō? Võ, thi ông không thể cù-dinh, bại sơn như Hạng-võ, nòng gay trước mắt thi ông không vác được bao gao, nhưng ông cũng cầm nồi cái vợt, chém nồi con gà, mà dàn bà yêu đánh nhau với ông chắc là bị thua.

Ông lại được cái chịu khó tập thể thao, năm nào cũng di dự cuộc giải giàn quan quân năm nào ông cũng được bộ thải ng y. Tại ông hiểu biết rằng tập thể thao quả cù-hại, tại vẽ mặt vō ông cũng theo đạo trung dung.

Ông Trịnh-dinh-Rú mới thật là nhân tài của nước Nam

Ông Hoàng ngọc Phách

Sáu bảy năm về trước, một buổi chiều ủ rũ thảm thê, quyền Tô-Tám ra đời, các cô con gái thất sủng vì tình yêu đưa nhau lừa cái khò, cái khò nó lừa khuất ở trái tim ông Hoàng-Ngọc-Phách

Các cô lại hy vọng rồi sau sẽ có nhiều cơ tim cái hổ nồng, chở nhiều người qua lại mà trâm minh, sẽ có nhiều quyền sách khac của ông Phách đem reo cái buồn, cái uất ức không có nguyên nhân vào óc nbo có bệnh,

Nhung cũng may! ông Hoàng-Ngọc-Phách chỉ có một trái tim, nên đời văn chương của ông chỉ có quyền Tô-Tám,

Đến nay, trái tim ông đã khò, người vẫn cũng can. Các cô con gái thất vọng tình thật là thất vọng... ông.

TÚ LY

MỚI ! ĐẸP !

Có nhiều kiểu chữ rất mới!

In rất đẹp!

Lại giá đặc biệt!

Nhận in dù các số sách, báo chí, quảng cáo danh thiếp, v.v.

Imprimerie Moderne

62 Rue des Cheneviers — Hanoi

Télé. N 386

Hiệu nuộm của người minh

PHẠM - TÁ

Tổng hợp chuyên môn về nghề ruộng thành Paris.

Nguyễn học sinh trường Bách công và lớp hóa học do Léon đoàn thợ ruộng Pháp làm chủ.

Đã tập sự ở phòng thí nghiệm S. làm phân và các chất hóa học ở Saint Denis ở Creil và nhà chế các chất hóa học ở thành Ba-deu (Thụy sỹ). Trước khi về nước đã kinh doanh kỹ về nghề này ở Đức, Anh, Bỉ và Pháp.

CÒN MÂY CÁI KỲ QUAN NỮA...

Tối hôm thứ năm 16-2, ông Nguyễn-Công-Tiểu, chủ nhiệm báo Khoa-học diễn thuyết ở hội quán bộ Tri-trí về những cái kỳ quan trong Vũ-trụ, còn thiếu mấy cái kỳ quan nữa thuộc về động-vật; không thấy ông hồi đến, bay là vì nó không thuộc về khoa-học, nên không thấy ông lôi nó ra chăng. Những cái kỳ quan ấy ở ngay trong đám thính giả. Cái thứ nhất là một cụ râu già, ngồi trên chiếc Throne, đầu hàng, về phía tay phải, trước mặt diễn giả. Cụ ung dung sương vai ngáp một cái thức lò, suýt nữa tay trái và phải cái húi tó của bà bên cạnh ngáp xong cụ lại ép hai bàn tay vuốt mặt, rồi vung ra sù gáy, vận minh từ là sang hồn, kêu rắng rắc, chả biết cụ mê thế hao nén ngừa tay hay là nhó hứa kẹn cờ... Rồi đến một ông ván bộ serge lim, sau lưng cu, canh ông hối Hoàng vất chán chửng, gấu quần trong thời loli cả trên cổ già hốt tin den. Ông vừa nghe vừa sà rắng, có lúc ông há hốc miệng, thọc tay vào sá rắng bám, có lúc ông lại bật cái tăm bắn cũ nước giải vào người ngoài cạnh. Về phía tay trái ông, cách hai vị, một người sương sương, áo sitanh hoa, khuy vàng, ngâm cái bót thuộc lá già, hế lục nèo thích tri, lắc cái đầu mệt cái, thi người ngồi bên cạnh lại như điên gật, cũng lắc cái đầu sảng hồn, đưa tay soa má Đó là ba cái kỳ quan ở khu ghề mây.

Còn ba bèn giấy ghẽ gỗ cũng có mấy cái nữa, nhưng không đặc sắc bằng những cái đã kể trên. Ngoài một số ít thính giả si sảo tản truyện như lâu ngày không gặp nhau, có một vị có lẽ giỏi hơn diễn giả, chốc chốc lại nói leo diễn giả một câu mà toàn là nói thô tục lão lêu cát. Một vị nữa dứng tận chỗ cửa trông ra đường cái nói to bão diễn giả giờ cao con rèa trong lúc diễn giả đang cáo hưng, rồi cái vị quần áo tay mài chòi do ấy, không biết có nhìn rõ cái bàn lề ở bụng ria hay không, vì đứng sa mà đèn lại không sáng lắm, nhưng thấy nhe cái bộ rồng kháp khẽnh, mặt ngày như phồng dâ.

Sau cái kỳ quan rồi, nhưng chưa hết, 15 phút sau khi ông Tiểu giới thiệu con rùa cùng cù tọa rồi, một vị to béo, đầu lang lồ, mặt vỗ to, thắt thểu bước vào. Trong phòng không mưa, không lội, mà vị đó một tay vén báu áo lên quá bụng, lộ cái giài giút đở thông theo trước cái quần cháo lỏng ngắn

gần đầu gối, một tay cầm ngang chiếc ô trắng, cứ thế loay hoay mãi mà không biết dùng ô chỗ nào cho khỏi mắt. Trong bộ điện ông lý nhả ta ấy lúc bấy giờ thật chẳng khác gì mấy tháng moi đèn trong phim Trader Horn, nó nhảy chân sáo lúc bắt được mấy tên tù binh.

Tất cả trong đám thính giả tối hôm thứ năm ấy, có bảy cái kỳ quan. Còn một cái nữa cũng lạ, thấy ở ngoài người ông Tiểu. Bảo dũng rõ ràng là, tam giờ đúng sẽ bắt đầu nói truyện mà tam giờ mười chưa thấy bóng diễn giả đâu cả! Ai nấy đều thi thoảng ông đi đường dã dánh vỡ lợ mắm ruối nên còn về nhà lấy lợ khác, bay là dã hòng con rùa hộp quý-hoa lợ lung nên còn đi tìm, năm phút sau mới thấy rùa ta lò dò bỏ den, den nơi rồi lại còn lừa binh mài trong hộp chưa chịu thò cõi ra ngay cho ai nấy xem mặt mày... Cái kỳ quan này có lẽ kỳ nhất, mà kỳ thật, giống như đức cái kỳ quan thấy tối hôm thứ hai 13-2 ở nhà bảo tàng Louis Finot.

THANH-VÂN

CUỘC ĐIỂM BÁO

Văn bài chơi của Văn học tạp chí. Bài luận thuyết. Năm bài nước cũ của ông Dương Bá Trạc có thể dùng làm kiều múa cho lối văn soái đổi chơi. Thực là vẽ trên vè dưới đối nhau chau chát.

Nào là: mở lầm con mắt, hé cửa lỗ tai, Nào là: cái thế kỷ nười chín đế qua... cái thế kỷ hai mươi dồn tới.

Nào là: có thanh danh, có ván vật, có trật tự, có kỷ cương, có văn triết có võ công có triều đình có hương dâng. Năm ông Lê dai Hành dinh Hán ở Bách đồng giang, năm ông Trần quốc Tuấn binh Nguyễn ở Chưởng đường độ ván ván...

Những câu đổi chơi như thế còn nhiều lắm. Đầu gó gồm ván từ có làm cho bài luận kém phần, có khi rỗng tuếch ý tưởng, nhưng không sao. Sự quan hệ trong một bài xã thuyết là sự đổi chơi. Phải gó cho chính câu văn chứ. Ông cử Trạc họa người ở chỗ đó. Mà ông cử họa người thực Trong lăng ván ta đã ai viết được hai vế phủ như dưới này (cũng trích ở bài năm mươi nước cũ)

Thần công lý giữ vững quyền thường phật.

Đuốc phân lao soi dù lối sì cuồng.

Hay, hay thực. Nhưng xin độc giả nhớ lầm bộ đầu tiên tạo của ông cũ với bộ đầu của anh bắt ếch nhé.

Dòng phương và lối thơ mới.

Dòng phương phê bình lối thơ mới, viết trong số báo 825:

Ông Chuông dân theo ý kiến của bđe sĩ Hồ Thích để xướng việc cải cách lối làm thơ của ta, mục đích để ai nấy cũng có thể học làm thơ được vì lối thơ mới ấy không bắt buộc phải hanh cầu hanh chữ. Kể viết câu trên vè dưới không phải là một thi nhân. Ma ống không phải là người biết thường thức câu thơ bay.

Thơ bay có đâu ở chỗ bộ bức bao cũ han chữ. Mà thi nhân càng được tự do trong vần thè càng khó viết nên câu thơ bay, vì phải làm sao cho âm điệu, cho vần từ hợp được với tinh linh, với tư tưởng. Tòa soạn Đông phương lại dám bảo quấy rằng, dù ván lầu, tay hay ta cũng vậy, phải hanh chữ quy tắc cho người ta theo. Đông phương tên biệt, rỗng trong thi giới cũng như trong hết các giới, tài siêng dâng vĩ đại ở chỗ sáng tạo chứ không ở chỗ bắt chước.

Tuyệt tuyệt trong bảy tuyệt của báo Đông phương.

Bảy tuyệt trong bài thơ «Cảm tình cho rượu say, ngâm thành bảy tuyệt» của ông đỗ Đông phương số 825 đều tuyệt cả đấy. Nhưng có vẻ tuyệt tuyệt thi là tuyệt sau này.

Quai hóa gi dầu Cái máu đỗ.
Còn dem dưới rượu đê mà mua!

Kè say có lẽ tra người tình?

Mỗi có mềm chàng cõi cũng khó.

Y chừng lúc bấy giờ ông X say riu luối
lai rồi, nên đọc vang rạng. Hay ông đỗ
tình cảnh ngâm vịnh? Hay ông đỗ làm thơ
mới đây?

NBI-NINH

TÙ-Ngọc-Liên đỗ

(78) Bây lâm phố Hàng Gai,
Chưa lâu thực rất tài,
Trâm người không sai một,
Thầy thuốc đỗ biết ai?

Giả nhời

Có phải Tù - Ngọc - Liên
Chưa lâu thực như tiên
Trâm người không sai một
Bệnh nặng cũng khỏi liền.
Khen rằng mẫn tiếp lại da nẵng
Vita hỏi buồng mõm đã nói phảng
Hà nội hàng Gai nhà Tùy lâm
Chuyển môn chưa lâu chả ai bằng,



Vợ_ibày đội xếp — Dậy ! Dậy mau thầy ! Nhà ta có trộm !
Thầy đội xếp — Ủ... Ủ... dè người ta ngủ ! Hết phiền gác rồi... Bảo thầy số 23 ấy,

Cửa hàng bán

Nước Mắm

82 Phố bờ sông

Hàng Nâu

(Quai Clémenceau)

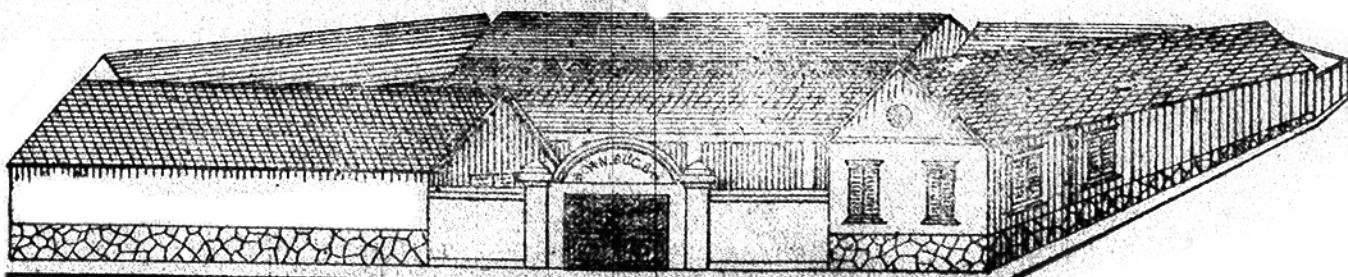
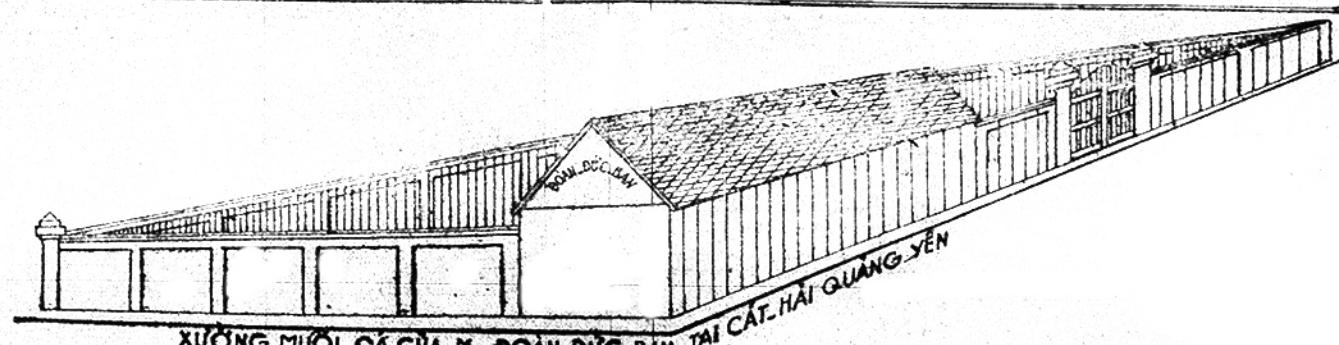
HANOI

Phố bến

Tầu Thuỷ

Rue Maréchal Foch

HAIPHONG





Lời thoại thác

Có lú nhả hiếm, ngoài bốn mươi tuổi
mới được một mún con trai. Khi cậu
lên chén cù bên cưới vợ cho. Chiều hôm
rước dâu cù gọi con ra dán:

— Nay con, từ trước đến giờ con vẫn
nghỉ mông ư, nhưng từ nay có vợ, con
phải ngủ với vợ nhé.
Chịu thôi, thằng vào mà ngủ!

Hiểu nhầm:

Hai tháng bếp với một con sen đang
nở, nướng trong bếp. Bà chủ trên nhà
đi xem, chợt nghe một tháng bếp nói:
Hồm vừa chử này, không thi... Bà, túc,
nhân thè giời rét của bếp đóng kín mit
bà lại càng giận.

Vô phúc một anh bếp ở trong chạy ra,
bà chủ cho luôn ngay một cái tát ném
hắn.

Tiếng bếp ầm nã vừa chạy vita nói:
« Pâm bà con có gióm chời dán! »

Bài dự thi

Của D.S

Hai người điếc

Hei tha con đều điếc.

— Có người láng giềng đi quanh, cha
hồi con :

Có phải bác Lý Bình vừa đi qua đây
không?

— Không phải Bác Lý Bình đây!
— Ô thê mà lao cả lường bác Lý Bình.

Của Nạc Lầu

Lần đánh cắp cuối cùng

Tội nhân. — Trước khi lôi chết, ông
hãy cho phép lôi làm một bài thơ để từ
giá cảnh đời đã.

Lý hình. — Cái gì, chứ cái ấy thi
được. Tôi nhân chàng nghĩ ngọt, đọc
ngoy một bài thơ của nhà thi sĩ Vịnh
cánh người sấp bí hành kinh. Thưa thê
để từ biết đời;

Lý hiak. — Bài thơ ấy mà anh bảo
của anh làm ra? Bài thơ ấy là của một
thi sĩ đây chứ.

Tội nhân. — Thì thưa ông, tôi có cái
dầu! Nhưng đó là lần đánh cắp cuối
cùng trong đời tôi mà khi sáp lâm, tôi
chẳng nghĩ gì đến pháp luật cả!

Hôm trước nó đi với thấy...

Ông bố gặp con đi với một gái kiêm
tiền, lúc về, ông bố nghiêm nghị mắng
con :

— Con nhà mến giông! Đánh du với
tình! Người thè kia mà dám đi với con
nhà thò giữa ban ngày, ban mót, ngoài
đường! À, thè nhung... lúc gặp ta... ô
nai thảm với mày cái gi thế?

Con sợ hãi thưa:

— Thưa thấy, nó vừa chì thấy nó vừa
nói thảm với con rặng. Hôm trước nó
cũng đi qua con lường này với ông ấy!

Đi chơi núi

Một ông dì nghỉ mát ở một miền núi
về. Bạn hỏi :

— Thế nào, ở trên — lè lết nhiên là
phải ở trên — đó có vui không?

— Vui cũng có, mà buồn cũng có, nhưng
ở lân chán lân lâm, bao giờ cũng chán
thấy hai cảnh; khi ở trên núi thì chỉ
nhìn xuống chân núi, mà khi ở chân
núi thì chỉ nhìn lên ngọn núi.

Thất công

— Anh bão tôi yêu đuổi như dân bà
nên lúc minh tôi đè rau!

Ý kiến hay đấy. Ngày giờ tôi trông anh
thật ra một người dân bà có rau.

Hai bức tranh

Trong nhà tàn-tẩm viên thu-kỷ giờ
một bức tranh lèn rồi nói to:

— Một bức tranh thùy mào đẹp lắm,
không biết của ai vẽ ra.

Bức tranh đó có người mua ngay.
Trái sau được, viên thư ký lại giờ một
bức nữa rồi nói:

— Lại có một bức tranh sơn thủy của
nhà họa sĩ ống.

V.T.Cùa

Tai mơ

Đầu tháng luron. Lém muôn cùng em
đi hắt suối đêm nhưng chưa biết nói rõ
với vợ ra sao. Bỗng lười cười béo vờ:

— Tôi hôm nay tôi đi về n’ xxi. n’ ma »

— Mấy giờ vè?

— Mười hai giờ trở lại.

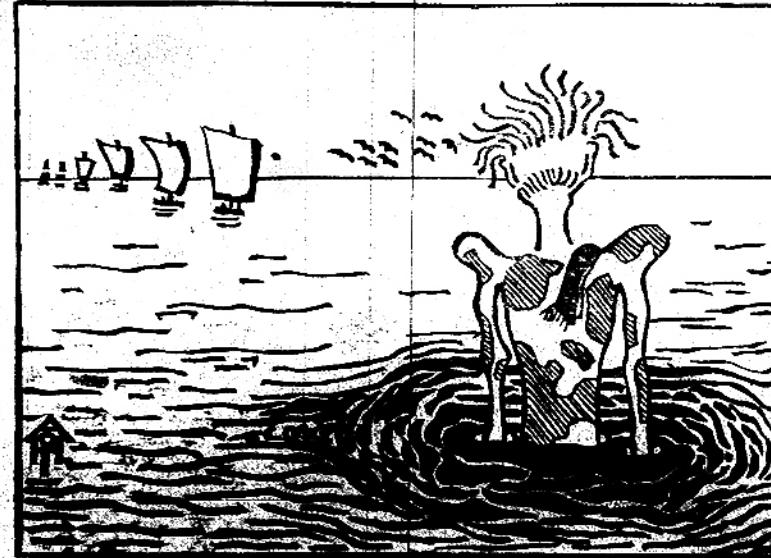
(Vợ luron). Mười hai giờ trở đi là tôi
không mở cửa đâu đây!

(Lém vò). Thế thì tôi biết ngủ đâu?

(Vợ gật). Ngủ đâu thì ngủ!

(Lém). Đang lại mơ đấy.

Tranh dự thi — Số 25



— Phải thế này mới đủ cho láng Pep tăm!

SALON DE COIFFURE MODERNE PHAM-MANH-KHA

80 Rue du Coton — Hanoi 80

Là Hiệu cắt tóc sang hơn mọi nơi, dùng toàn lụa khéo. Giá tiền rất rẻ
Cắt tóc Op.15, Cạo râu Op.05, gội đầu Op.05, uốn tóc Op.30
Friction eau de Cologne Op.40

Cạo thẳng: 1 Tháng hai lần cắt tóc

CUỘC THI TRUYỀN « VUI CƯỜI »

Bắt đầu từ số 28 bản báo mờ một
epoc « thi cười ». Trong mỗi số, sẽ
đang lên độ bốn, năm bài mà bản
báo xét ra là hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng
Giải nhất một năm báo, giải nhì
nửa năm báo đe thường hai bài hay
nhất trong bốn kỳ báo ấy.

Mỗi bài không được quá ba mươi
giờ.

Xin đề chò ở cho rõ ràng, đề tiện
viết gửi báo biếu.

CUỘC THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi số báo sẽ có đăng vài bức
tranh hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng;
Giải nhất một năm báo.

Giải nhì nửa năm báo.

Tranh vẽ chiêu giải 18 phần, chiêu
eo 10 phần, có lời chú thích hay
không cũng được, miễn là buồn
cười.

Mấy lời phân trần

Có nhiều người hoặc bắt chước chuyện
cũ hoặc dựa theo chuyện cũ hay chuyen
như người mà làm bài « vui cười ». Trừ
một vài chuyện đã phổ thông ai cũng
biết còn tài không tài nào mà kiêm xoát
cho khắp được. Vì lẽ ấy nên những bài
khoa-học phong tục Annam mà có vẻ
làn kỵ, đặc biệt, tul báu báo cũng cho
là trùng cách.

Phong-Hoa

O

Danh sách những người dự thi

Có T.N.T.H. Cuture Hanoi: 1 bài.

O.O. P.V.N. Mandarine: 3 tranh — D.V.C
Quao bang: 2 bài — N.T.C. Khâm-thien:
1 bài — N.D.T. Kinh-men: 6 bài — B.H.L
Đu-xá: 1 bài — C.V.T. sinh-tri, Hanoi: 1

3 bài — Nac Dầu không có chỗ ở; 8 bài
— S. Julien blanc Hanoi: 3 bài — P.V.Q
Nam Sach: 8 bài — T.V.H. Bach-mai
Hanoi: 3 tranh

Giải thưởng 10p00

Ai đổi được hai vở câu đối này,
xin gửi về tòa báo trước ngày 31 tháng
3 này bản báo sẽ lục tục đăng các câu
đổi lên báo, câu nào hay nhất sẽ
được giải thưởng 10p — Giải thưởng
tuy chẳng là bao, song gọi là mua vui
cùng độc giả và các văn nhân.

1. Chỉ con bé nhòn nhà ta, to nhòn
gần bằng bà Bé Tý. (l)

2. Teak bê con nǚn ghé bô (2) già
bé mẹ.

PHONG-HOA

1. Một nhân vật Hả-thanh.
2. Một thứ vũ là giortig viraj là giô
cảng vải bô, trong Nam-kỳ dùng nhiều

Có một bạn đọc báo nghĩ được hai
vở câu đối là gửi đến phò đăng lên báo
nhà bạn xã gần đổi hộ.

1. Ông HY-TÖNG muốn chui vào bô
• bị cụ Bàng khóc; bô! hi!!! ống ra.

2. Phong-hoa mừng XUÂN, HÀ bút
đó THU được nhiều tiền vì ĐÔNG
người đọc.

O

Câu đối dự thi

Của P. V. Q. Nam Sach.
Cứ Lai chia khâm tốn công, đem khôn
khéo phô bô, non chán hung nghiệp.

Danh sách những người

gửi câu đối dự thi

Có N.T.H. Leo Kay: 2 câu — C.N.T
T.M. Khâm-thien: 2 câu — O.O. P.V.P
Cơm: 2 câu — B.N.L. Đỗ-xá: 2 câu —
N.V.C. Charben Hanoi: 2 câu — N.V.T
Quốc-oxi: 2 câu — D.D.U. Kien-an: 2 câu —
Mai Hoa: 2 câu — V.P.C. Nam-dinh: 3
câu — N.M.K. Narp-dinh: 1 câu — VN
Bich-ninh: 10 câu — N.V.P. Sét-tiêp:
2 câu — N.H.O. Đan-phrang: 2 câu —
O.P.T. An-hêng Tông: 4 câu — H.Y. Mission
Haiphong: 2 câu — V.V.A. Nam-dinh:
6 câu — Sơn-kết: 11 câu — J.P.L.b.Tr. Phá
Trò: 2 câu — T. An't. Haiphong: 4 câu —
N.V.A. Hanoi: 3 câu — N.V.L. Bắc-ninh:
2 câu — P.G.T. Camau: 2 câu — T.V.T
Gouvernement Saigon: 2 câu — N.K.H.
Hanoi: 3 câu

Kết luận: Janvier 1927

200 SỐ BIỂU...

Ai sẽ chúng ? ? ?

Số đầu: 1 cái xe đạp đang già, 3 pô
Số thứ hai: 1 cái xe đạp đang già
Các № từ 3 đến xe thô đèn lái mìn
chưa, chưa, hoặc mùa hàng ở biển Đông-
Mỹ là Hàng Gãy, từ 6p00 giờ lên bến biển
xin biểu một số.

Muôn may được quần áo tay

Cho vừa ý xin mời lại

Hiệu TAN - THINH

Trước & Hàng-Bảo 107 Nay dọn sang Hàng-Quất 21 Hanoi

Hàng mùa nhẹ dù các thứ

Truyện Ngắn

CÓ GIỜI

của Ng Thuần Hựu

Trên con đường đi từ lạng sơn đến Kỳ lừa, cửa hàng cơm của lão Ba dừng trước một mảnh đất đầm đồng không hữu quanh. Vợ chồng lão là người kinh lên đây buôn bán dã lầu, sau vì buôn thua, bán lỗ nên phải sống nghè hèn cơm. Trú vài ba hôm phu làm đường ngày hai buổi đến hàng lão cống vài tóp rượu để trống cù với con sót rết cũng và con mồi ngù đó là mồi thuỷ bị truyền của họ, lão Ba chưa bao giờ được người khách lợ nô cát. Nhưng răm nay, đồng biến cảng ngày càng eo hẹp, thuỷ khoản rõ rệt, mực lùm sét cũng kéo di hét; Lão Ba lại càng khốn quẫn.

Nhà lão Ba ở cũng chật chung cãi tại mảnh đất lúa; tường sêu, mài nát, nền long lở. Nhiều cửa cửa, xưa kia thường đậm ngày được lau một lần, nay lão mặc cho bụi bẩn, nhện chัง. Trên quây hàng, những chái rượu bẩn dò dò đã bết mui, nhảm vào nhạt như nước lũ, chén cát bẩn, bụi cây, mây miếng bẩn lấp kín lối lèng lanh trước giò. Nhìn là về muga đồng này, khi nút tiết ra, sương mù bay tỏa, nhà lão Ba nấp dưới mây gốc hòn tro chui lì xanh, trông thật thảm thương.

Mặt hôm trời rét như cắt, gió lạnh khói áo ảo từng cơn, bay qua những cánh khô, khí rít, kai rền rít. Ánh nắng náo nùng, thê thảm như vòi đồng lão Ba. Trong cửa hàng vắng vẻ, lão than thở cùng vợ:

« Nay bì nó, ngày mai là hết hạn. Ta không có tiền trả chủ nhà, thôi đành cuồn seo mà đi. »

Vợ lão, hai mắt dán dính nhìn một vật gì vô hình, căt tiếng khóc khaga, run run mà râng:

« Ông nó dùng phiền quá. Đêm qua tôi nằm mơ thấy thần báo mèng hòn này sẽ có người cho cửa. »

Lão Ba không phai là người tin những mộng mị quàng xiên. Lão cất giọng chưa chát:

« Thân cho cửa! Đời thân cho cửa! thi chết khô. Sao không cho ta mấy người khách hàng, kiêm vài bao mà tiêu. Kéo cày suốt đời mà chết khô sở như thế này! »

— Tháng Quyết nó nuôi chúng ta;

— Tháng Quyết! Nghĩ đến mà chán! Rày giờ ông ấy còn ở Kỳ lừa, còn uống rượu, còn đánh bạc, còn...

Một luồng gió lạnh làm ngót cát nát của lão. Lão đề lai nhẹ như có người gọi cửa.

— Ài mờ cửa nhé!

Gióng nói lạ. Một người khách chưa tiếng dồn nhau lão Ba Lão hé cửa, khách trác năm mươi, tóc đã bạc râm, đồng đồng cao, hõi mặt khô khan, hai con mắt long lanh.

— Đây là nhà trọ?

— Thưa phải, ông soi gì?

— Cố tôi ăn, ngủ hết hôm nay, ngày mai đỡ rét sẽ đi sớm.

Mụ bà cầm ngón đèn họa kỹ mấp máy trước giờ để soi đường. Khách tay sách cái va ly con. Va ly chưng như

nắng vì khách phải nghiêng mình về một bên.

Ông khách vào hàng nadan rượu với mấy cù lạc rang. Hai vợ chồng lão Ba nhín tròng tròng vào khách. Lão già bình như ngồi được điều gì hay sẽ nhéch bộ mồi dân deo hỏi :

— Ông đi từ đâu mà giờ rét mướt thế này chưa về nhà.

— Chúng tôi đi làm ở Tuần mươi. Cốp nhất được ít vốn, may định về nhà em ở Nacham. Phải đi bộ cho đỡ tốn tiền. Đến đây trời rét và rét, phải vào trú chân.

Khách mỉm và ty đè lấy khăn lau mặt. Hai vợ chồng lão Ba đưa mắt nhau

lâu nhâm. Côn mực già thi hai tay xoa lát nhau, đầu lắc lắc, miệng lầm rầm...

Ngoài trong mực càng dây. Gió bắc thổi đã hói. Nhưng rét vẫn thấu sương. Vào khoảng lát giờ tối, khách mới mệt bước lên buồng ngủ.

Ở bên gác sập, vừa thấp vừa hẹp, có hai buồng. Một buồng như hò dã lều, hòi mộc bốc lên, mang đậm tráng khắp tường, buồng để khách trọ. Khách trọ ít ỏi sáu.

Một buồng tai bé, bảy biện lát sợi sài hòn nữa, nhưng có vẻ sạch sẽ hơn, vì có người ở luôn. Lão Ba vừa chỉ vừa nói: « Giang cửa tháng con tài. Hè nòi di vàng, quý khách tạm dừng. »



nhau. Va ly dung gi mà nặng thế!

Tách / Tách / khóa kêu. Lão Ba nin thở mà nbla. Bỗng hai mảnh gi trắng trắng rơi trong va ly ra, rồi kêu keng keng mà lin lin lòn dưới chân mụ bà. Mụ cái xổng nhất: Trời ơi! hai đồ g bạc con gái! Khách giẫu, trời cho cửa đây, có sao đâu!

Khách xin lại tiền, gói vào miếng vải. Nhưng khách còn kiêm tiền xem có đủ không. Một, hai, ba, bốn, ... mười lăm .. hai mươi... hai mươi nhăm. Hai mươi, nhăm đồng bạc ở trên lhung đồng này, nhất là vào lúc eo hẹp đồng tiền có phải ít đâu!

Đằng sau người khách, lão Ba sẽ rón rón lại gần vợ, rồi vợ chồng như hiểu ý nhau, sẽ ibi tham lo nhô. Khách bỗng lại: hai con mắt dại hau của lão Ba trồ lồ nhìn vào gói bạc. Khách với vàng đồng velv lại, biết y mà dù thế thủ. Nhưng hỏi quá bất cập. Hai vợ chồng lão Ba tinh thông lại liếc nhau cái va ly. Lão già hoa cả mắt, u cả tai. Ngón đeo hổng dán dâu khêu to, ngón lửa vụt biến ra đồng bạc. Lão Ba đeo mắt hàn tin, hàn ngót. Lão nhìn vào tường thì này: hồn bức vách nhà chát dày đồng, ván, đồng bão!

Lão nhìn vào áo vợ lão thì này lại kỳ hơn nữa: những chỗ vá, chỗ rách từ từ chôn lại, long lanh, biện thành những đồng bạc.

— Ông ơi! Ông ơi! ... Giúp tôi, già này!

Lão Ba di rời, người khách lật xem kỹ khóa cửa. Cửa không có chốt đóng trống, chỉ một cái theo ngang, ở ngoài mờ được. Khách đã tinh săn đêm hôm nay phải thức. Tuy đã đặt mìn hâm trên cái giường, đặt chân đà luang lạy, khách tinh thông lại rít một hơi điều cây.

Ở dưới nhà, hai vợ chồng lão Ba cũng chẳng ngủ nào:

— Ông nó trông thấy chưa?

— Có chứ.

— Thế nào?

— Thế nào gì, phải tinh chú... nhất định tinh.

— Lhe nào?

— Vào khoang canh ba... Thức mãi cũng phải ngủ.

Vợ chồng nói với nhau, từ từ giống một, nghe mà dường minh.

Vào khoảng nửa đêm, bỗng có tiếng động, hai vợ chồng lắng tai nghe, ván gác đã mờ kẽm cột kẹt. Mấy cầu gát lắc nhau. Nhưng trong tri chỉ nghĩ đến cái va ly có 25p, biết đâu chẳng con cát nát, lão Ba không để ý đến.

Đầu trong canh hai vợ chồng lão đã sập sến, mõi tinh cho nhau. Lão Ba cầm con dao phay thật sắc, rón rón bước lên thang tre. Một lúc lão đã xuống.

— Thế nào?

— Xứng việc mà lát xong ca đối,

không kêu được một tiếng.

— Ông cha bảo đã chết hẳn chưa?

— Người lành như liều rời cõi già mà chết.

— Kia nó già màu.

— Chá, mai giặt lo gì.

— Tôi chỉ sợ người ta ngibi mình rồi việc tiết lộ ra thôi.

— Ai nghĩ mình, lúc hồn vào đây mai nèo không thấy mà làm chứng.

— Cứ cái va ly?

— Tôi vẫn dễ trên ấy. Mai ta kiểm lại.

Rồi thi vợ chồng lão Ba ngủ, mờ Bành mắt lão Ba đã gọi vợ giặt. Gió đã im, Ánh sáng lờ mờ xuyên qua các khe cửa. Mụ Ba: « Léa gác đi. »

— Ủ thì tên.

Léa vừa tới cửa buồng khách, người khách bỗng ung dung mờ cửa ra, tay sách cái va ly. Hai vợ chồng rúi lên một tiếng, mắt trょ, chân tay rúi lẩy bẩy, miệng ú ớ:

« Thúy ma hiệu hồn. Nó doi mang mang trời ơi! »

Rồi quỳ cả xuống, chấp tay như xin tha tội cho.

Người khách nhéch bộ mồi chẽ nhao mà râng:

« Suốt đêm không ciúp mất tí nào. Nửa đêm đang nằm ấm, một gã say rượu nào vào đổi giường ngủ lại. Tôi toan mắng, sau gã nói là con chủ nhà. Lão Ba rúi lên: « Thế rồi là n sao! »

— Lém sao nữa! Tôi dách phải trả gã cái giường, rồi sang bên phòng khách trọ mà ngủ.

Hai ngày hôm sau người ta khiêng xác thang Quyết ra cành đồng, vùi nồng



một nấm. Còn vợ chồng lão Ba thi bị đem về giam ở nhà thương điện Hanoi.

NG THUẦN HỰU

XUÂN
HƯỚNG
KÝ

THẾ NÀO LÀ THƠ MỚI

T S Trong số Tết, Phong-hoa có khai lén văn dê thơ mới và có đăng lên mấy bài thơ của các bạn xa gần gửi đến. Cái gì là dê thực hành cái gì tuồng; a bô luật, niêm, dối, bô diễn tích sáo i gữ, nghĩa là tóm tắt, đừng bắt chước cõi nhân một cách nô lệ; thơ ta phải mới, mới văn thể, mới ý ường.

Sau khi đăng lên mấy bài thơ đó trong số Tết, và một bài khác trong những số sau, bản báo nhận được rất nhiều thư gửi đến. Ngoài thi công kích, người thi tản dương lối thơ mới đó. Phong-hoa xin có lời cảm tạ cả hai bên, và cảm tạ những bạn nào đã gửi thơ mới đến dê đăng lên báo. Thơ của các bạn đều dâng hay không dâng, các bạn cũng đã là những người có công với nền thơ mới. Nhưng Phong-hoa nêu thơ mới lên, mà thật chưa giáng nghĩa thế nào là thơ mới, nên chưa có thể trả lời các bạn được: một cõi nữa vì trong thơ các bạn toàn nói về những bài thơ mới mà không nói về lối thơ mới.

Thơ khác vẫn suối theo nào, mọi người đều rõ. Trong bài này chỉ cốt nói về chỗ khác nhau của lối thơ Đường luật và lối thơ mà ta gọi là mới.

Không nói đến ý tưởng, chỉ nói đến văn thể, thi thơ Đường luật, có luật, niêm, dối, vẫn, mà thơ mới chỉ cốt có vẫn mà thôi. Tôi nói là cốt có vẫn, bao giờ cũng có vẫn, nhưng chỉ vẫn không, không dù được. Nhưng lối thơ mới không có bắt buộc người làm thơ vào trong vòng chặt hẹp của thơ Đường luật nó làm cho cái hay khó lồng mà phô diễn ra được, nếu có hay cũng chỉ hay về vẫn thè, khó hay về ý tưởng. Nhiều người có cái tài thi thoảm nhiên, nhưng không sao viết ra thơ được, vì cái tâm hồn họ không thể rung động theo cái diệu không xé xích của Đường luật, thành thử suốt đời họ chỉ là một nhả « thi sĩ cầm ».

Lối thơ mới dê cho các thi nhân dọc rộng rãi hơn. Tuy là chỉ bắt buộc có vẫn thôi, nhưng muốn cho một bài thơ được hay phải cần có diệu thơ, cái diệu thơ đó thay đổi theo từng người, và là cái tính cách riêng của thơ người ấy, nó uyên chuyên chứ không bắt dịch như trong lối thơ Đường. Muốn có diệu thơ, muốn cho câu văn « lướt theo ý tưởng » nếu câu thơ bày chữ không diễn được thì dùng sию hay năm, hay mười hai chữ, bắt cứ, miễn là sao cho ta được cái cảm của nhà viết thơ.

Thí dụ như trong bài « Tình xưa » ông Phan-Khôi ta cái buồn nhớ lại một đêm mưa gió:

Hai mươi bốn năm xưa...

Một đêm mưa gió lai vía mưa!

Trong bài « Cái vui ở đời » ông Tân-

Viết tả cái vui một cảnh trời nắng chim hót:

Ánh nắng như thiên hoa..

Tiếng chim khuéyn như sinh ca! Trong bài « Ngày xuân vắng khách thơ » ông Thanh Tâm là thi gờ dê mau chóng:

Rồi ngày lại ngày

Sắc màu: phai

Lá cảnh: rung

Gian nhà: trống

Xuân đi

Chàng cũng đi

Trong bài « Giỗ mồng tân », bài vui nhộn Vẫn của ông Lưu Trọng Lư :

Thùa lương khách đã vắng

Trời nước nồng mènh duy

còn có bốn mặt nhìn nhau lặng

Hôm nay dạ lại bần thần
Nhìn đám mây chiều lại nhớ Vẫn!

Tuy câu nhiều chữ, câu ít chữ, không có bó buộc vào niêm luật, mà đọc lên cũng êm tai, mỗi câu có một diệu riêng, như một khúc âm nhạc, diễu được cái cảm của nhà làm thơ, và người xem thơ, cùng với người viết cũng cảm như nhau.

Có người bảo nếu thơ mới chỉ có vẫn, thì ai làm thơ không được, cứ đặt bút là thành thơ rồi. Chính vậy, cứ đặt bút là thành thơ nhưng thành thơ không bay, không có cùi giá trị gì, vì giá trị bài thơ không ở vẫn mà ở ý tưởng và ở diệu thơ. Còn như làm thơ theo lối Đường luật lầm người không có tí ý tưởng nào, không có một tí cảm nào, không có một tí bồn thơ nào, cũng học thuộc được bằng trắc, gò gáy câu vẫn, tạo nên những bài thơ « kêu ra phả » và có thể nhận là nhà thi sĩ được rồi. Nhà thi sĩ ấy chỉ có cái vỗ mà không có cái hồn.

Những bài thơ ấy ta thấy nhạt nhẽo & các báo chí bây giờ. Tôi xin đem một bài thơ chúng dân lấy ở trong bài cũ tờ báo nào. Beispiel như bài « Khóc người bà con » của ông cử Dương Bá Trạc (Người bà con ấy bài muối ba tuối, gặp già hiền, cha mẹ chết cả, có một người anh thi du đãng vỗ lại, tung cõi phai làm thơ sắp chử, bị chứng phủ tuôn một nǎm thì chết).

Băm môt nǎm trời ngã ẩm no.

Việc nhà xa xút tám thân cõi.

Hanh truân cõi chí khôn đường

liêu,

Giải ách không tài luồng bung lo.

Chịu vây đã là thàu thơ chử.

Ác thay vướng phải bệnh phong

phù,

Thói thói nhầm mắt lá yến truyện

Dưới suối buồn giùi cạn xu.

Bài này không khác gì mấy câu chú thích ở trên dem gò cho thành vẫn, cho đúng niêm luật. Không có tí ý tưởng nào, không có tí cảm nào, không có tí hồn thơ nào!

Nó cũng như nhiều bài thơ của cụ Yên-dồ mà lâm người cho là có ý tưởng cao xa, nhưng chính thật chỉ có vỗ, lão luyện mà không có ý tưởng gì, không có cảm giác gì. Nó cũng như nhiều bài thơ của ông Nguyễn-Khắc-Hiếu, nhiều bài thơ của ông Trần-tuân-Khai, vẫn luyện lâm, nhưng chỉ có tần luyện mà thôi, còn ngoài ra có ý gì nữa đâu. Toàn là những bài thơ cõi.

Vì làm được một bài thơ đúng luật là khó, vì chỉ hận ngã đến nỗi bằng náo trắc, náo thực, náo luận, náo niêm, náo đối, nên quên cả cái cảm hồn nhiên, quên cả ý tưởng, chỉ cõi

cho ra một bài thơ luyện, đặt câu khéo để chơi tài tình!

Những bài thơ thơ ấy bảo: có bồ buồm minh thê, có trái voi bò ro thê, mồi là giòi, nhông giòi thê mà làm gì,

Nhà làm thơ không bao giờ tìm con đường khó mà đi, nó bắt mình cõi cui di bước trình gai, quên cả cảnh đẹp chung quanh.

Về văn thể tôi chỉ nói riêng đến thơ Đường luật, còn những lối thơ khác như cõi phong sâu lâm song thất lục, bài văn văn, kè cõi dã rộng rãi đó chót.

Nói về ý tưởng, thi trong những bài thơ Đường luật cũng có câu mới, mà trong những bài thơ mới cũng có nhiều câu cũ hơi thơ cũ. Phải một nỗi, là về lối thơ Đường, có lâm bài ý tưởng rỗng mà có cái vỗ ngoài che dày, nên không lộ được cái hồn giá trị của bài thơ. Nếu làm thơ mới mà ý tưởng không có gì, âm diệu cũng không, thì cái giòi hiện ra ngay, lấy gì mà che dày được.

Những bài thơ như « Trên sông Đáy » của Tú-ly « con người vơ vẫn » của Thế Lữ cũng có thể gọi là thơ mới được, ý mới, văn thể mới, vì cũng chỉ cõi cổ vẫn, không cần đến niêm, đối, bằng, trắc.

Ta lại có thể theo nhà thi-sĩ André Chénier « lấy ý mới làm thơ cõi ». Các nhà thi nhân vè phái Đường luật muốn chấn bụng cái lối thơ mình vẫn quen làm, mình vẫn yêu quý bấy lâu, tất phải lấy câu đó làm châm ngòi.

Nếu không thể, nếu chỉ đua nhau gõ gãm câu vẫn cho tài tình, đối cho chính, nếu chỉ cõi có cái vỗ, quên cái hồn thi chằng bao lâu lối thơ ấy sẽ bước vào cõi chết.

Trong bài thơ phải có mộ: ý tưởng giòi, một cảm giác gì đó, bài thơ phải là một bức tranh đẹp, một khúc âm nhạc réo rắt. Các nhà thơ thơ, dựa vào Đường luật bấy lâu chỉ vènh vang cái bõ ngoài, sập đến ngay như bước trên con đường thi ca.

Bây giờ chỉ còn ba lối:

I — Lấy ý mới làm thơ cõi,

II — Lấy ý mới làm thơ lối cũ có thay đổi ít nõi,

III — Lấy ý mới làm thơ lối mới.

Trong ba lối, lối nào cũng cõi đến cái emoi: cõi. Nói tóm lại, thơ ta bao giờ cũng cần phải mới, hoặc « mới ý tưởng » hoặc « mới cõi vẫn » là lín ý tưởng.»

NHẤT-LINH

Mách dùm.

Hiệu động xe số 23 phố cõi gõ Hanoi vi sự bếp hồi nón dà giòn cõi vào trong xưởng số hai phố Nguyễn-trong-Hiệp (phố giõa cầu gõ đi vào ngõ Gia-ngu).

PARFUMERIE KARDINOT PARIS

NƯỚC HOA « La Reine des Parfums » là chúa nước hoa tinh tinh rất lịch sự, mỗi lần súc thơm được một lần.

THUỐC TÔI BÃI rất hợp thời, không có gò, chàu một lượt được cả ngàn khung vòi, thuốc rất thơm, giữ lại rất lâu.

Fixateur Parisien Lotion Op58 Lotion Op50 Lotion Op45

Thú thường Op25 Thú Lux Op20 Ban đê c chàng lập hóa lo ở Hanoi. Ô tinh xà, ai mua mua buon mua lẻ xin viết hồi hiện **VĂN HOA**

46 - 48 Rue Tirant HANOI



— Thưa hai cu, đây cu con có il phẩn cho dem sang biếu đê hai cu soi nước.

— Sao cho nhiều lối này! An vè thà vùi cu rảng cu chò nõi quá nhẹ và chúng tôi cảm ơn cu nhé!

THO' MÓ'I

Im lặng

Chiều xuân, buổi thừa lương.
Trên sân rêu con rải chát ánh vàng.
Ngày tàn, người, vật, dáng em-á,
Gió chiều êm êm động từng lá.
Xa xa rầy dời nết dịp dáng.
Con sông trắng... lúa thuyền chài... tháp
thoáng trong sương

Ta ngồi nhìn ra, lặng ngắt
Đè cái đẹp bao la của trời đất.
Thu vào đáy con mắt.

Lặng ta thảnh thí
Như không mu n qì, không thương ai,
Không buồn, không nhớ, không mong
Có cái thù bình tĩnh hư không.
Như hật muối trắng
Tan trong bát nước trong.

TÂN VIỆT

Rầm tháng giêng, gặp người xưa
Rầm tháng giêng, khách di lè phạt,
Trước cửa chùa lắp nắp, sóng người chen
Bồng rật mình gấp khách Hung yên;
Có Như-hải vỗn người quen thưa nhỏ 1
Tinh thần mệt khi tóc còn bỏ xõa.
Niềm ái ái như đã khít, khăng-tinh!
Mỗi một khi giờ một trò tinh,
Tôi với Hải lại nghênh minh cười ngắt!
Có lâm lác nhín nhau tăng ngắt,
Lặng im rồi lại thoát cười ran!
Nắm tay nhau sô dày nhau chán.
Có lúc nghịch lại quang cõ xuống,
Má kẽ má biết bao tình sung sướng,
Buông ra rồi lại muốn gần nhau!
Nhìn nhau cùng dung tăng giờ lâu,
Như-Hải bỗng cái đầu chạy thẳng.
Nét mặt Hải lúc đó bừng, lúc trắng,
Hai then thò rồi lại mắng yêu tôi.
Khi nó dứa, nghịch ngọt vui chơi,
Sướng, khõ, Hải với tôi đều hưởng.
Niềm ân-áy tràn nǎm vẫn trường.
Có ngờ đâu nỗi Bắc-Nam này...

Năm qua, tháng lại, bao ngày...
Tuổi một nhón, tinh tho ngày cũng mất
Giây thán ái cơ hõ muôn đất...
Rồi... có lin nàng lẩy chòng sang!
Cái lin, trời hõi! bàng hoàng!
Như sê nát can trắng si-tù!
Ngao ngán nhẽ, linh linh, tú tú!
Một tháng giờ tôi mắc bệnh đau tim.
Biết bao tiền chạy thuốc chạy men.

Người vừa khỏe, lại một tin nãa tới:
Chồng nàng vẫn là người tình quái!
Biết nhiều xu ném mới cười nàng chơi
Đến khi tiền đã hết sạch rồi...
Tinh công hêt, duyên thời đánh lỡ.
Thân có độc nàng đã chịu khõ,
Đua hoa lán danh bồ zó ai tra?
Nhieu khi tôi nghĩ đến tình xưa.
Lại muốn tới đè tim lời an-ái
Nhưng mấy phen đã có công dò hỏi,
Bật tâm hơi nào có thấy gì đâu?
Chẳn biết nàng tình tiêu ra sao?
Khi bị khõ liền cắt mình di-mắt.
Tôi vẫn tưởng lòng trán nàng đã rứt,
Nên nương thân vào trước cửa từ-bi,
Hay chán đời, nang hoặc lại có khi...
Reo mình ngực, đê nhò song mang về
Lac-quốc!

Thêm thương nhớ... thêm buồn cho việc
trước...

Ngân ngõ người tôi chẳng biêt gì vui?
Nào đâu Như-Hải trên đời?...
Nhĩ đến lại thương vay người bạc mệnh
Chẳng ngòi khi lòng thương sấp lạnh,
Bồng cửa chùa Quan-thánh gấp nhau
dày.
Nhìn nhau, như dai, như ngày...
Miệng cười mỉm như thuật bày câu

chuyện cũ

Mỗi Hải bồng long lạnh hàng lệ rõ.
Rồi..., bồng minh, nàng chạy đến bên
tôi...
Cầm tay nhau, muốn nói..., nghẹn lời!
Bốn con mắt nhìn nhau, rồi lại chớp!
Như báng khuâng, vờ vắn, lòng hồi hộp
Vừa thương ai, vừa tức ai, vừa dứt
ruột cho ai!

Thương ai, số bạc mệnh hoài,
Tức ai đó, nỡ phụ lìe non nước.

Khõi óc mơ màng câu truyện trước.
Nhà bát minh sống lại bùi nám xưa...
Bồng bên tai mắng tiếng chuông chùa.

Tan con mộng bãg giờ tôi mới rõ:
Trước mặt, bạn tôi, còn đứng đó!

Mỗi cùi nhín lở sỏi, lấy chán di...
Mặt tần ngần.. muôn ở.. muôn đi.

Như sung sướng lại có bẽ lẽ!
Bảo Hải thuật truyện từ ngãy chia rẽ,

Hai cau mày, nàng mới sê thua rắng:
« — Kè từ khi dứt sợi xích thằng,
Em lưu lạc đã khập vang trời nước..

Thân khuê-các em đã từng dấn bước.

Não nái cao, nào rùng rüm với đường

xa...
Phong trán thời dạn mệt quần áo!
Nhĩ nghĩa cũ em lại muôn za hàng lè
Thân em đã chót ra như thế.
Thi đánh cho tao-hà cùi trêu hoài.
Em cùi di, di mãi.. khõp càng trời..
Còn cõi thế em hãy cùi dán bước..
Tôi càng liều tám thân khuê các!
Lèn đánh rồi đèn thác mồi là yên!
Anh thương em dù cùi muôn di tìm,
Chỉ tốn sức với hao tiền, và ich!
Em ra di.. di nào có địch?
Cát hành tung bí mật thất thường thay!
Thôi chào anh ở lại từ đây.

Nếu còn sống, hẳn còn ngày gặp mặt.
Tôi chờng người, nang dã di mắt.
Nhìn theo sau thì dã khuất xa rời,
Ngân ngõ dứng lặng một hõi,
Tiếng chuông nứa lại làm lối sực tình..
Kia; nữ tú nam thanh đồng đình.
Vui cảnh xuân tró truyền cung nhau!
Riêng minh tôi ngao ngán àu sầu..
Chân muôn bước mà dùi còn noanh lại.
Nào đâu bạn? Nào đâu Như-Hải??..
Nő ra di.. di mãi, sao đánh!
Cõi trần thiui thui riêng minh!

A L. NG-BÚC LIỀN



Quêng trước ngực

« Văn từ thời »

THỦ VỊ NGÀM

Tren tờ báo Trung bắc,
Toàn lối văn bù đặc,
Duy có cụ bảng Hoàng,
Là cùi hơi xuất sắc.

Mỗi năm thấy xuân sang,
Cụ lại tranh lòng vàng,

Bản qua « nặn cờ bạc ».

« Định đám » càng « việc làng »

Khi tiết trời sảng hõ
Cụ nhảm bia nước dâ,
« Bản việc học, việc dê,
Cách ngăn phòng thò tâ,

Kết hết hạ sang thâu,
Ôi thôi! lại « khóc ngâu »,
Quay về « rầm tháng lâm »
Ngồi rồi.. « việc nấm châ »,

Năm hết, đông tới nơi!
Xong « vụ gặt tháng mười »,

Nỗi « dân minh lo tết ».

Rồi « Ông Táo lên trời ».

Cứ con đường vach săn,
Tôi chỉ nghĩ thêm bạn.

Dùng lối văn « tú thời ».

Loanh quanh vòng luân quẩn.

TÚ MỐ

Câu đói giàn chõ hút thuốc phiện

Tu tuồng đó, vân minh cũng đó, tha
hồ tiêm tatk, bàn vung tán tàn kháp nâm
châ.

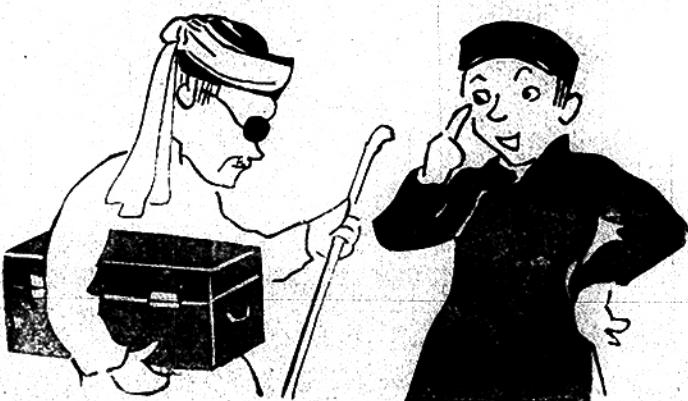
Công danh đây, sự nghiệp cũng đây,
mặc súc giục ngang lợ phải bón ba trong
bốn bê

Quyên giáo

Giết giág một vãi mít sá cõ,
Quyên giáo nhà ai chõn cõ..
Thoán thoát tay mắng lòn chuỗi hạt,
Sinh sinh miệng hé niêm nam võ.
Mẫu thiền vẫn đục xuân phơi phới.
Mắt phượng trao đưa cuộc hẹn hò.
Ý hồn muôn vè tròn quả phúc,
Tâm thành cung liên chiếc dâ dô

NG-NÈNG-SON

TÀO THỊ



- Cụ dội khăn ai thế?
- Tôi dội khăn cu tôi mới mắt hõi trong năm
- Cụ thuê dòn ở đâu?
- Tôi thuê ở trên phố hàng ngang
- Sao cụ kinh thõ xe ở nhà Louis Chức phố hàng cõi?
- Ấy tại họ bõ xe nhà ấy xấu mà ông Chức trông coi không cần thận!
- Ai bảo thế! chỉ cùi người nào mắt mù mới không biêt rằng Louis Chức là một nhà cao thủ dòn đậm mà có tiếng! xe tôi, cùi nhẫn trong coi lấy công việc rã cùi thận,

KIM-HƯNG

= 104bis ROUTE DE HUÉ-HANOI =



**I Chi em**

Một buổi chiều thứ bảy, Trường Trung học Bảo hộ đương ở trong cảnh rộn rã. Tiếng giày tiếng guốc nua sán rất là huyền náo.

Trong phòng khách nhà trường cha mẹ học trò ngồi chờ đến lượt vào phòng ông Giám đốc để xin phép cho con ra, tiếng nói truyền ồn ào. Nào ông hỏi thăm về việc học của con. Nào bà thắc con vì phải phạt không được phép ra. Rồi tung hô hoặc hai ba, hoặc bốn năm người kéo nhau ra đường trường gọi xe tay, hay chờ xe điện để về phố.

Đứng vờ vài bên bàng giậu gồng một cõi thiêu rú vào chạc mướt bảy mươi tám, chít khăn ngang, vén áo trắng sà gấu, chân đi guốc, ngo ngác nhìn vào trong sân trường, vừa như muốn vào vừa như dùng dằng lo sợ. Cõi nước da trắng xanh, quang mắt đèn sâu hoắm càng làm tăng vẻ rực rỡ long lanh của hai con ngươi sáng quắc mà dịu dàng. Trong cái khuôn mặt trai soan-bại mà hơi hép, cặp môi khô khan, chỉ có hai con mắt là có vẻ hoạt động. Khác nào như hai ngôi sao lấp lánh trong đám mây mù. Thoáng trông cõi cũng đủ biết cõi có điều gì tự lự.

Người canh công thấy cõi thập thò ra rặng bampus khaon thì lên tiếng hỏi:

— Chị kia muốn gì?

Cõi ấp úng:

— Thưa thầy tôi... tôi...

Bác canh công lại quát:

— Cái gì?

Cõi sợ hãi:

— Thưa thầy... không ạ.

Không thì đi chứ đứng đó nhìn gì? Hay lại chờ cậu nào đấy!.. Guốc mấy ghiếc!

Cõi thiêu nữ xấu hổ lui ra mấy bước rồi lại ngăn ngừa đứng lại. Lúc này giờ một cậu học trò tuổi độ lên chào lên

KHÁI-HƯNG soạn

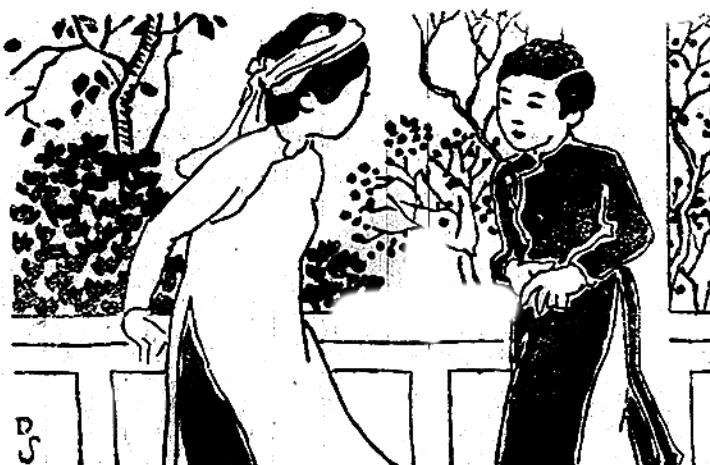
mướt, đứng trong hàng giậu vầy cõi. Cõi rón rén lại gần, mắt lâm lết nhìn người canh công. Cậu bé đứng trong giậu nói ra:

— Cõi giúp tôi việc này ntn, cô nhé.

Cõi thiêu nữ ngầm cậu bé ãi vận lôi thôi, chân tay đầy mực thi doao rằng cõi không phải con nhà giàu có, bỗng đem lòng thương người, có lẽ cũng ở trong cùng một cảnh với mình, liền dũng sỹ hỏi:

— Em muốn chị giúp điều gì vậy?

— Cõi làm ơn xin phép cho tôi ra.

**Cõi buồn rầu:**

— Nhưng chị xin phép sao được cho em ra...

— Được cõi cứ nhận tôi là em.

Cõi thiêu nữ ngầm nghĩ:

— Vậy xin phép ở đâu em?

Cậu bé vui vẻ trả tay vào tòe bà ở canh công:

— Ở buồng giấy quan Giám đốc kia kia.

Tranh vẽ của Đông-Sơn.

Cõi mỉm cười:

— Nhưng quan Giám đốc hiết chí nói giỏi nhất.

— Không, mọi khi tôi vẫn nhớ người xin phép như thế đấy.

— Nhưng chị đã trở đại tang, thí nhau em là em thế nào được?

Cõi thấy cậu bé có ý buồn rầu thì thương hại an ủi:

— Thời em bằng lồng vậy... Nhưng mẹ em không đến xin phép cho em ư?

— Mẹ tôi chết rồi. Còn cha tôi với tôi tôi chỉ bao giờ đến xin phép cho

— Cõi muốn hỏi anh ấy à? Bảo bác canh công bác ấy tim cho.

— Anh Huy là em chị. Chị muốn xin phép cho anh ấy ra.

— Vậy thì chị vào buồng ông Giám đốc mà xin phép.

Cậu bé nói xong cầm cõi chạy vào trong sân trường.

Cõi thiêu nữ liền đánh bay lại gần người canh công nói se se:

— Thưa thầy tôi muốn xin phép cho em tôi ra.

Bác canh công gật:

— Sao nay hỏi lại bảo không có việc gì! Vậy vào nhà quan Giám đốc kia kia. Mau lên! sắp hết giờ rồi!

Cõi thiêu nữ mừng quinch, gấp tấp chạy tới chỗ người canh công vừa trả. Trong phòng khách không còn ai. Cõi nhìn trước nhìn sau sợ hãi, không dám lên tiếng, rồi vội vã đứng ngần ngừ trên treo trên tường. Bỗng cõi giật mình quay đầu lại, vì vừa nghe có tiếng giày ở sau lưng. Một người thư ký bắt hầm hỏi cõi:

— Điều có việc gì?

Cõi căt giọng run run sẽ đáp lại:

— Bầm thay, tôi đến xin phép cho Dương-Huy.

— Cõi là ai?

— Bầm thay, tôi là Dương-thị-Mai.

Thầy thư ký mỉm cười:

— Không, tôi không cần biết tên biết tuổi cõi, tôi chỉ hỏi cõi có bà con gì với Dương Huy mà đến xin phép cho cậu ấy.

— Bầm thay tôi là chị.

— Vậy cõi vào đây.

Thầy thư ký đưa Mai vào buồng bên cạnh, trả cái ghế béo ngồi đợi. Ông Giám đốc ngồi viết ở bàn giấy nghe tiếng thi thào liền ngang đầu lên hỏi thầy thư ký. Mai đứng dăm dăm nhìn hai người nói truyện nhỏ với nhau

Thom nhát thế giới**NƯỚC HOA HIỆU CON VOI**

Jasmin, Violette, Quelques Fleurs, Fleur d'Amour, Narcisse Noir, Rose Menthe.

1 lọ 8 grammes 0p20,	1 tá 1p80,	10 tá 17p00
1 lọ 6 grammes 0p30,	1 tá 2p70,	10 tá 62p00
1 lọ 20 grammes 0p70,	1 tá 6p30,	10 tá 62p00

PHÚC-LỢI

79 Avenue Paul Doumer à Haiphong

Các hiệu to các tỉnh có bán

NHÀ THÍ NGHIỆM BỆNH LÂU GIANG
Đã phát minh những thứ thuốc chữa bệnh áy

Hiện nay Lô-Huy-Phich làm thuốc đã lâu năm, đặt phòng riêng để thí nghiệm bệnh Lâu và Giang mai. Hồi năm 1931 đã phát minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh áy. Lâu nay phải iết mao, hàn ngót, mổ, hút tinc, chỉ dùng từ 4 đến 6 là khỏi hẳn, mỗi kg giá 0p60.

Lâu nay iết mao thường sinh trước iết vàng để hay đọc cũng là vẫn vẫn lúc đi tiểu thấy nóng, từ chí mồi mêt, yên, đasil, và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liết trong giá mỗi ve 0p60 và 1 hộp to bồ ngũ-tang-trà lâm 2p, hộp nhỏ 1p, là khỏi hẳn. Thuốc này ai dùng không khỏi sẽ già lại tiền. Cảnh báo giang mai thi bắc cù nặng đến đâu, uống thuốc của bản biện cũng chẳng khỏi, bắc lè bắc lèu, ai ai đều biết. Mabo hỏi đều giả định theo timbre apot già lời ngày

Ở xa mua thuốc gửi thư về cõi, cách hình huy
giá ngắt (C.P.) lưu và mua đặt tên để

nhà thuốc Phúc-Lợi 49 Route Sinh-tử Hanoi (Tinh Kim)

bằng tiếng Pháp, trong lòng chỉ từ ngày
ngày không xin được phép. Bỗng thầy
thư ký gọi Mai lại gần bảo:

— Quản Giám đốc truyền dâng lê
Dương Huy bị đuổi rồi vì chưa trả tiền
ăn tháng giêng và tháng hai, tuy đã hai
lần gửi giấy đòi, nhưng quản lớn thương
Dương là học trò giỏi trong lớp nên còn
đung thứ cho. Vậy thế nào từ nay đến
cuối tháng cũng phải đếm tiền đến trả.

Mai ấp úng:

— Bàn quan lớn thương lính chúng
con bồ cõi cha mẹ.

— Nhà nước đã miễn cho học phí còn
kêu : lứa... Vậy có có đem tiền ăn
nộp cho cậu Huy đấy không?

— Bàn quan lớn thương lính chúng
con bồ cõi cha mẹ.

— Xã hội hiện thi thế nào em có cũng
bi đuổi đấy nhé, bêu chua?

— Xin vắng.

— Thế hãy gửi cô xin phép cho cậu
Huy ra chứ?

— Vắng.

— Sao người thay mặt cha mẹ cậu
Huy không đến.

Mái lò sò, run lập cập không nói ra
tôi. Ông Giám đốc trong thây lấy làm
thương hại, bêu thầy thư ký:

— Tôi cho phép nó.

Thầy thư ký liền quay lại bảo cô
Mai:

— Quản lớn cho phép đấy.

Mai mừng chảy nước mắt, thấp lạy
vết dài, rồi theo thầy thư ký ra phòng
khách. Thấy ra sau bảo một anh chàng
giúp dì hồn Dương Huy.

Mươi phút sau một cậu tuổi trẻ dỗ
mười lăm mười sáu, y phục và tướng
mạo tựa tựa giống Mai. Nhất là cặp
mắt song quắc của bài người. Lí thục
gửi là năng khứ đức, khiến ai mới
thoát trong cũng biết ngay bài người
thiếu niên ấy là chị em ruột. Huy vào
phòng gặp cô bồi mùng quanh với kêu:

— Chị!

Mai cũng chạy lại:

— Em!

Rồi hai người đứng sững như ngồi
lời, hai cặp mắt nhìn nhau chỉ là
Huy cười gượng vào chị:

— Xa sô thể mà chị cũng về thăm
em được.

— Chị về...

Mai chỉ tưởn hai hàng nước mắt
không nói nên lời. Huy áo ủi chị:

— Chị chả nên buồn, là trên đời em
cô chị, chị có em, không dù vui sao?

Mai mỉm cười:

— Không có i có buồn đâu, chỉ gặp
em chị mừng quá, chị sung sướng quá...
Chị về xin phép cho em ra chơi nhà
bác...

Mai nói luôn như dề gấu sợ cầm
động, gấu sợ ưu phiền:

— Vây em đi bay quần áo dề ra phố
với chị đi.

— Chị đã...

Huy không giám nói rút câu Nhưng
Mai trả lời luôn, như đã đoán được tư
tưởng của em rồi:

— Chị đã nộp tiền ăn cho em
rồi.

Huy có ý không tin.

— Sao chị có tiền... Hay chị lại
vay dâng hác phán đấy!

— Không mà!

— Chị cư giao em mãi. Chị còn làm
gi ra tiền... Còn nứu nhớ và bác
phản thi em không muốn. Bác lương
thắng có bay tám chục mà các anh các
chị thi đồng Minh chả nên quay quẩn.
Và ta phải bết lập thân chứ cứ nương
tựa vào họ hàng thân thích thì em lấy
lâm xấu hổ lắm.

— Nhưng chị có nhòi ai đâu!

Hay một bức tranh bi thảm:

Hồi đó về cuối thu. Cụ tú Lâm nằm
ở giường bệnh, người già xop chí con
nằm xương da bọc. Nhất là bộ mặt
hốc hác, mắt sầu hoán, má lõm bần
xõng, chẳng khác gì một cái đầu lõi.

Đêm khuya, gió lạnh vù vù thổi lọt
qua khe cửa bức bát. Ngọn đèn dầu
hỏi chiếu ánh rung rinh lờ mờ vào
những lõi căm dồn đen, son đỏ treo
ở cột ở tường. Sau bức màn the trắng,
bài vị bà Tú đặt trên cái ngai son son
thếp vàng cũng là các đồ thờ bằng
đồng trông lèn lộ như trong lâm binh
chụp không được rõ.

Cánh chiếc hóa lò than xoan đỏ ối,
lách tách nỗi liên thanh. Mai quì bên
giường hai tay nắm bàn tay khô khát
của bệnh nhân, nứu cố giữ người ốm
lại không cho rời sang thế giới bên
kia. Con Huy thi ngồi ở chiếc ghế gỗ
bung mặt khóc, thỉnh thoảng lại gọi:

— Cój ơi chị ! thày có việc gì không
chị ?

DONG SON



Mai cũng nức nở khóc, không trả lời.
Cú jú hơi thở chị còn thoi thóp dùng
hết sức thừa tẩm chật lấy tay con gái.

Mai biết rằng em muốn giận một lối
cười dung, liền ghé gần lại hỏi :

— Thưa cha, cha giàu con điều gì?

Huy cũng làm theo chị, đứng dậy cúi
đầu gần sát mặt người sắp từ trần, dè
nhận lấy những lời giác huấn tối hậu
của cha. Cụ Tú sẽ động cắp môi tbi
thầm mày câu đại khái như sau này :

— Lê lát nhiên, hì cũng phải chết.
Các con không nên buồn. Lúc nào cũng
phải vui thi mới dù can đảm, dù nguy
hazard mà sống ở đời. Ha, em nên theo
gươm ghi. Cha vui đến tận giờ cuối cùng.

Cha hy vọng rằng thế nào các con cũng
lamin vui vang cho cha cho linh hồn cha
ở nơi chín suối. Cha hy vọng rằng thế

nào em hay cũng học thành tài và
trở nên một người hữu dụng cho xã hội.
Cha mất đi chẳng còn của cải gì để lại
cho Laibon. Cha chỉ có ba thứ giá bảo
này ông cha để lại cho cha mà may
cha lại truyền cho hai con mà thôi. Là
long vui, linh hồn trong sạch, và den
hết nghiệp cao lao làm việc.

Súc cu Tú chỉ còn được đến thế. Nói
dứt mấy câu tâm phúc, thi cụ thiếp
thiếp giặc già.

Ở ngoài, gió thổi vẫn vù vù, hạt mưa
lốp dốp trên mái ngói. Vắng vang ở
xóm xã tiếng chó sủa đêm..

Trong khoảng mấy giây lồng bờ cõi
mẫu đời di vang chạy qua trí nhớ Huy
như bức tranh in nhoáng trên tấm kính
anh.

Còn dừng lặng ngâm nghĩ. Tiếng ch
nhắc lại câu hỏi khiến cậu giật mình
ngó ngác...

— Em còn nhớ không?

Huy se sẽ trả lời:

— Em nhớ.. Em nhớ lắm ! Em nhớ
nên em quả quyết dem hết nghị lực ra
làm việc.

— Nghĩa là bây giờ em phải học đ
Huy thò dài :

— Học ! nhưng tiền !

Mai sướng cười nói cung cấp :

— Tiểu, dã có chí, em đừng lo.

Mai buốt mõm nói ra câu đó, rõ
nhính Mai lại lấy làm lạ. Huy như
trong thấu được ý tưởng của chị, mỉm
cười hào Mai :

— Chị làm như chị có phép qui thuật
hóa phép ra tiền được. Giờ mấy tám
thẩy bán buôn thua lỗ, lại tiền thuốc
tiền thang, vườn ruộng khánh kiệt, cùa
cái khánh kiệt, chị giấu sao được em.

— Hết vườn ruộng thì ta bán nhà để
kiểm ít vốn buôn. Làm gì lại không dù
tiền cho em ăn học. Em cứ yên tâm.

Huy vội gạt đi :

— Không được ! Chị à ! Chị cứ đem
thôi học ra xin việc làm ở các nhà buôn
còn hơn. Em không muốn vì em mà
chị phải ngược suối vất vả...

Mai cười :

— Thế thèm nhầm ! chị chỉ muốn vì
em dem hết nghị lực ra làm việc như
lời thầy già dặn thôi...

Lúc này giờ có tiếng ket cửa. Thầy
thư ký ở buồng ông Giám đốc bước
vào. Hai chị em cùng quay lại. Thầy
thư ký cất gắt giọng :

— Chưa về còn đứng ở đó làm gì thế
(còn nữa)

KHAI HUNG

Tiệm Đức Thành

Bán thuốc lão

148, Boulevard Albert Ier Dakar



ANH MỸ-THUẬT

Hiệu Khánh-Ký công-ty

3, Rue Borignis Desbordes (Phố Tràng Thi sô sô cầm Hàng Trống)



Đã nổi danh ở Pháp và khắp cả cõi
Bóng-điencing

Giá Quảng Cáo

Ảnh 13 x 18 cả khuôn và sous verre
(lбюк киев bên) 2p.00 1 cái

Ảnh 18 x 24 cả khuôn và sous verre
(Theo kiểu bên) 3p.00 1 cái

Chuyên - mòn làm ảnh Phóng Đại
30 x 40 cả khuôn giá từ 5p.50 đến 9p.00

50 x 60 — id — — 8p.00 — 15p.00

60 x 100 — id — — 15p.00 — 30p.00

Đại-lý : FILMS AFFA

có ống kính rất sáng

như đèn điện đàng Ngoài như đèn báo Anh Mỹ vậy.

Shui nǚ.

« Phu-nữ giải phóng », « nom-nữ bình quyền », mắng cùu mới hẫu đã ở khắp cửa miệng nhặng ai là gái mới. Rồi trên báo chí, trong câu chuyện, ta từng thấy phát hiện ra những g kiến mà nêu trước kia là nghe cũng phải đến lắc đầu, xanh lè mắt.

Nhưng cứ để thẳng thẳng mà xem thì — trả ra một vài cùu chỉ đột ngột thường có vẻ hiệu kỳ của chí em-lối chí-em sinh hoạt ngày nay lối tưởng cũng chẳng khác xưa kia là mấy. Mà những câu hô hào to tướng đại ấy có lẽ cũng chỉ gợi cho ta nhớ đến cái dân đê vở kịch của Shakespeare; làm truyện chẳng đâu vào đâu vậy.

Trong đi thì như thế đó, nhưng ngẫm lại, tuy nhiên cũng không phải vớ cùu mà phong trào ấy phát sinh. Vẫn là có cùu lầm; vì chí em thật rất có lầm mồi đáng bất bình với bọn mày râu.

Lấy chồng cho đám tẩm chồng, bỗ công trang điểm mà hồng rạng den. Thế mà thật lấy lâm ông chẳng bỗ công chül nào ! Ông này dù có vợ có con, khóng bám vào đâu mà viện lẽ quâ tam bất hiếu được, thế mà cứ ép vợ cưới hầu non, vợ bé, đến khi đã đem mồi lình chia hai, sô bầy, cùn quay trở lật ruồng bỏ người vợ tao khang. Ông kia, sự nghiệp xuống, ăn bám vào lưng vợ, dâ, khòng lấy thế làm nhẹ, lại còn rong ruổi rượu chè cù bac, lo cho thân chẳng xong phải đê vợ lo cho hộ. Anh này vác lương xuống sớm có đầu tom chát, vợ xuống tím mà nhẫn tám chuồn đì mắt, đê mặc có đầu « choảng » cho vợ mót trán nên thán. Bác nó hết chuyen xe bò, nhằng phết lên ngồi cheo kheo, mặc vợ kéo cù xe và mình về nhà — nhưng nhặng cù ấy cũng dù lồ ra đán ông là giông bac, chỉ biết ich kỹ, dâng khét, khòng thè cù vào đâu được.

Ay là chưa kè tới nóng rồi nhặng

Thuốc-hôi-Nách

Rất hay giá Op.20

Phu - Đức được phong

Marque Voi trắng

N° 20 : Phố Khách Nam Định

N
H
A
T
O
H



— Còn cái súng bắc Đốc cho, treo đâu hở mợ ?

— Súng bắc Đốc cho ấy à? Treo ngay trên đầu ấy !

TẠN THẨM

145 HẠNG ĐẠC HÀ NỘI

DÔNG
CHUA
VÀ BÁN

BỘ ĐÔ PHỤ TÙNG

XETAY

KIẾU MỚI
GIANG ĐẸP
GIÁ DỄ

Truyện săn bắn

Ban tôi, một tay săn bắn nghe, nói: « Ông muốn bắt khỉ sống cả đàn, lấy xương nấu cao chàng? Thị ông phải biết tình nó: về mùa rét nó thích suối Một, chèp, giêng, hai, ông thả chiếc thuyền con dưới sông ở vùng nào có nhiều núi đá, có khỉ ở. Ông bện săn mồi rơm cho dài như ở nhà quê ta họ dùng để bút thuốc, cứ vài gang ông lại đê một cây pháo dùng to. Ông đâm săn lên trên núi, châm lửa cả hai dãu. Dưới sông thuyền ông cứ di lo lừng. Khi thấy lửa mà áng người, xúm nhau lại sưởi mà đê có khỉ chúng nó nói truyện vân mới nhau. Nhưng mồi rơm cháy mãi bén vào pháo nõ, đán khì hoang bồn, ngã dùng lão, nbe rảng ra mà chết ngắt đi. Ông cứ tung tung lên bờ, bắt cả bọn nó, vì nó chết dieng di như thế rất lâu rồi mới hoàn hồn lại được.

Ông muốn chém trán gió ra tung khue một chàng? Khó gi? Trán gió tuy mạnh mẽ ghê gớm mặc dầu, xong nó có tính bát cứ gấp người hay vật cũng quần tròn lại mấy vòng kỵ cho đến nга' hơi, nhiên hậu mới ngọt ngon. Thị ta lửa luôc ấy, hai tay nắm chắc một con giao bén và dài, lưỡi đê ra. Trán càng quấn khúc Jensen đầu dao vào càng sâu đến đây, khác náo nó tư vẫn vậy. Bằng ông không có dao săn cũng có thể thoát được là cứ đê cho nó cuồn khúc gần hết, đén dưới tất phải lấy cái đuôi nó, nhọn và rắn, chọc vào bụng mình cho đến chết, nhưng khi ấy hai tay ta bắt lấy đuôi nó, nắm cho chặt rồi đưa lên miêng cắn một cái « dán » tức thi nó bò mìn ra cong duoi mà chạy tuốt, một mạch không nganh cù lại nữa.

Ông muôn lấy mặt gấu bầy còn tươi không? Cũng chả khó khiếc gi? Gấu nó bay leo cây tim lóng ong mà ăn mật, ăn cho say rồi không thêm bò xuống đất chết giàc đê đến nứa giờ một, chờ khì mặt nó — mặt gấu chử khòng phái mặt ong — tan ra căm mồi tinh lai được, lồm cồm bò đi, thị ta chờ lúc nó bất tỉnh nhân sự ấy trói gô lại, chặt bốn cái sủ nó đi, nhưng đừng giết vội, chờ cho nó tỉnh lại hãy mò bụng mà lấy mật. Lấy trong khi nó chưa hoàn hồn thi mặt khòng được bao nhiêu mà lại không được thủ toll nữa.

Còn bò khòng có súng khòng đánh bầy mà bắt nó thi ông bảo làm khế nào. Cũng cià khó. Ấy cũng là nhau tám tinh nó mà bắt nó vây. Nguyên bò ăn no rồi bay ngứ, đù ngứ là mè, mè rồi thi giày, nhưng đã giày thi trước hết phải rgáp một cái thát giài rồi mới tinh khay di dào thi ráy. Thị ta nhau khế đánh săn một cái cầu liêm ba nhanh lbove xác, tinh khì nó ngủ say, đèn vỗ leng nó mòi cái cho mạnh, tè giặt mình tinh giày bá miêng ngáp to bằng cái chậu thau con, ta lấy cầu liêm đưa luôn vào cuồng họng, làm gi mà chẳng trúng. Hồ càng ráy rưa càng đau, đau nò cù súc mạnh đến đâu là đất nò vè nhà cũng đê abur đất một con chó con vậy.

Tôi nghe bạn nói lấy làm tám phục lâm; vì có nhiều điều có lý lâm, nhưng có một điều tôi vẫn chưa giải quyết được mà chưa dám hỏi bạn là làm thế nào bạn tôi kiếm được người chờ khì bò ngủ say, đèn vỗ vào vai có một cái cho thát m'anh?

TIỀN-XA

Phòng khám bệnh

của Bác-sỹ Nguyễn-văn-Luyện

N° 8 Rue de la Citadelle — Hanoi

Téléphone 304

Có chữa bệnh bằng điện — Có phòng thử vi-trung Chuyên-
trị ưa bệnh dân bà, trẻ con. Nhà ở phố đường Thành (hau cửa
Đông, hang Da sau phố xe Biểu) gần trường Cửa Đông Hanoi.

Vé ảnh truyền thanh bằng than hay mực tàu
Thật giống, thật khéo

Không phai mầu

ảnh

50 x 60

2p90

Ở xa xin gửi ảnh mẫu về cho

M. TRƯƠNG-TRONG-BINH

Office Indochnois du Travail

51 Route Mandarine Hanoi

Những việc chính cần biết trong tuần lễ này

TIN TRONG NUOC

Ngạch Thượng-tá Bắc-kỳ chỉnh đốn lại

Trước kia chức Thượng-tá là một vị đường quan trong hàng tinh, nhưng ít lâu nay coi tự như không phải là một chính thức vì trách nhiệm không lấy gì nặng nề quan trọng cho lắm. Sung vào chức ấy chỉ là các quan huyện hay tri-huyện thi-sai-thú, trừ một vài tinh lõi như Bắc-ninh, Hải-dương, Hà-dông, v.v., mới bù các quan Bố-chánh hay Tri-phủ.

Nay xét ra chính sách ấy không đúng lõi chỉ đạo nghị định ngày 29-9-29 về chức chính tinh là một vị đường quan Thống-xứ-dinh sủ đổi lại và định là nay chỉ riêng các quan Bố-chánh và Tri-phủ mới được bù sung vào chức Thượng-tá.

Nhà & cũng được hưu đãi hơn xưa và cũng đủ lịnh hẫu như các quan Tuần-phủ Tông-đốc.

Cuộc tuần-du tại Nha-trang

Nha-trang — Sáng hôm 19-2, Hoàng-thượng qua Nha-trang thăm trường Pháp-việt, các học sinh đường súng quanh một khu đất rộng phất cờ chào, một số học sinh Pháp đọc chúc từ rồi một số học sinh Nam dung hoa.

Buổi chiều, Hoàng-thượng thăm đền thờ của dân Chăm & Ponagar, nhà thương Nha-trang và đền điện Suoi-Dsn.

Việc di-dân sang Tân-dảo

Nouvelles Hébrides — Tháng septembre năm ngoái, chiến hạm Dumont d'Urville đã trở về sau lần hành công Bắc-kỳ và xứ hiện nay chỉ còn lại Tân-dảo, « Nouvelles Hébrides » chừng 1.700 người Bắc.

Tháng Octobre năm nay sẽ tài về một chuyến nữa, mà sau chuyến này người Bắc chỉ còn độ vài trăm & Tân-dảo thôi.

Thiếu nhân công Nam. Tân-dảo khó lòng mở mang phát đạt được vì không thể trồng cây vào người trong đảo. Vậy chắc thế nào các dien chủ cũng phải mò thêm.

Lập lôi đài tại Phan-thiết. — Ông già 60 tuổi lên lôi đài.

Phan-thiết — Trong cuộc cho phiên & Phan-thiết có lập một lôi đài đã có nhiều vỡ sỹ miến nam Trung-kỳ đến diễn dài lì thi M't ông già đã 60 tuổi, Hồ-tá bằng lắc kỵ Bằng, mà chân lai có tật, dũng tên thi vỡ và thách tất cả vỡ-sỹ trong nước phả hoại miếng vỡ của ông: miếng a hạc lập đột son và miếng a kê hời túc trai.

Chưa rõ có tay vỡ-sỹ nào đoạt nỗi ông già này không?

Quan Thanh tra trình trị Delsalle về nghì Pháp

Hanoi — Cố tin chứng tháng Mai này quan Thanh tra chính trị Delsalle và hành chính sẽ bị thiết thời riêng về việc học của con cái, nên kí hội đồng thành phố vừa rồi tiền bản đã yêu cầu nếu có trường công còn thừa chỗ, nên cho con cái những dân bà ở thành phố mà không đóng thuế được học trước, thừa túa nới cho các tỉnh.

Lê-văn-Phan và Nguyễn-công-Huy đã bị xử tử.

VINH 24-2. Cái án tử hình, Lê-văn-Phan 35 tuổi và Nguyễn-công-Huy 25 tuổi cùng người Nghệ-zen vừa rồi đã kết liễu tại Vinh, sau khi giải 2 tội nháo về bắn quân tưới hôm xứ 24 giờ.

Lê-văn-Phan có chân trong một hối kin hên Tào, học các trường võ-bị và đã làm sĩ-quan trong một đạo binh Trung-hoa. Phan về nước tổ chức nhiều vụ ám sát cùn tích chính trị.

Nguyễn-công-Huy có chân hội kin ở trong nước và đã gây nhiều cùn đỗ máu, Phan và Huy bị bắt và bị kết án hòn ngói tại tòa án Vinh.

Sắp có cuộc chợ phiên ở Huế

HUẾ — Ngày đầu nhau dịp lễ Nam-giao, các nhà thản hào Huế sắp mở cuộc chợ phiên vào những ngày 14, 15 và 16 Mars.

Chợ phiên có tính cách một cuộc đấu xảo, từ đầu có thể chung bày cái hay cái khéo của mình được. Cố nhiều cùn vui suốt ngày và tối nở cửa từ 9 giờ đến nửa đêm.

Việc học trong thành-phố Hanoi.

Hanoi — Vừa có nghị định quan Bắc-lý rằng người nào có đóng thuế thân ở thành-phố Hanoi thì con cái mới được phép học các lớp Sơ-đảng ở Hanoi có thừa chỗ mới nhận học trờ các tỉnh vi khoán chi phí về bậc Sơ-học trong thành-phố, trước ngân quỹ bắn xứ obiu, nay giao về ngân quỹ thành-phố phải trả.

Nay xét ra, nếu theo nghị định mới, nhiều người trong thành-phố không phải đóng thuế như dân bà và vợ già; các viên chức sẽ bị thiết thời riêng về việc học của con cái, nên kí hội đồng thành phố vừa rồi tiền bản đã yêu cầu nếu có trường công còn thừa chỗ, nên cho con cái những dân bà ở thành phố mà không đóng thuế được học trước, thừa túa nới cho các tỉnh.

Thay ông Hoàng-tich-Chu

Bản quyền được tin rằng ông Phạm-Tá tốt nghiệp trường Hồi-học chuyên môn ở Paris, chủ nhiệm tờ Thượng-vô và chủ biên ruộng Bồ-hồ, ra ứng cử nghị viện thay ông Hoàng-tich-Chu.

Ông là người mới, có học thức, mà được nhiều người quan mến, vậy ông ra ứng cử chiến này rất có hiếu-hy-vọng.

Bắc-kỳ ái-hữu liên hiệp hội đối với việc giảm lương

Hội ái-hữu liên hiệp các nam vien chiec các công sở họp hối-dồng hôm 1er Février 1933 đã quyết ý là đơn đệ lên quan Toàn-quyền về việc giảm lương như sau này:

1. Xin chính phủ hạ số giảm lương xuống, chừ 10 phần trăm thì nặng qui.

2. Xin chính phủ lập một hội đồng xét việc giảm lương và cho một đại biểu của liên hiệp được dự vào hội đồng ấy.

3. Xin chính phủ dừng giảm một số nhất định và xin những người lương từ 300 giờ xuống thi không phải giảm.

4. Xin Chính phủ định số giam cho công bâng-những ai được tăng lương ngày trước tới 100p thì phải giảm hơn người được tăng 25p hay là 12p.

5. Xin chính phủ bãi hẳn cho nghị định ngày 6 Octobre 1931 về việc bắt và Lãi tiền phụ cấp vì những người ở các tỉnh lõa vào phải chịu thiệt hại về sự đất đẻ

TIN NGOAI QUOC

Chính sách của tài sản Nghị viện với việc án xá tại các thuộc địa

Paris 22 Février. — Hôm qua ngoại-việc có bàn đến đạo luật án-xá. Ông nghị Moulet àng xá hối-hiệu àu thêm 1 khoán vào đạo luật ấy cho hết thầy elechinh tr-pham ở thuộc địa được xá-xi. Ông Sarrault, tổng-trưởng bộ thuộc địa tuyên bố ném bắc-phụ khoán ấy và nói:

... Vì muốn có được công bằng, ta cần hòa-hình và có nhân loại nữa.. Về chúng tôi không muốn những truyện lùi thời trước ấy ra nữa.. Ông thuyết về sự cầu-thết cứ để tòa án để bình, ông Moulet lại xin cho các pham nhân do tòa án bìn xử kết án cũng được ài xi. Như vậy phạm vào quyền của vua Annam rồi ông Sarraut lại nói: « nếu bây giờ cho thi hành luật án-xá đối với hết thầy các pham nhân thì rất hại cho sự hòa-hình & Đồng-dương và đối với họa gây sự rối loạn do ngoại-quốc súc siêm họ cho là một việc kêu-nghị lực. »

Hiệu thuốc Song-Thành

Quý ông quý bà, nhỡ ai bị bệnh té thấp nhức buốt gân xuong, té bì ngoài da, cánh tay bắp chân thường khi đánh giút như kiếng cồn, xin mời đến XONG-THÀNH 34 phò chò Buôl Hanoi là nhà già-traydo làm thuốc té thấp, chế ra có thuốc b López ngoài và thuốc uống trong rất thần-hiệu. ai dùng cũng được khỏi bệnh, trăm người không sai một, thuốc b López ngoài mỗi chai giá 4000 đồng trong mỗi hộp 2poo.

Lại có bán thuốc lận giang rất hay, điều opo một lõi, ai chữa khỏi lận giang không khỏi không phải giả tiền.

Thuốc bồ-thận uống khỏi rứt nọc lận giang mỗi hộp giá 2poo.

Các thứ thuốc kẽ trên, uống êm hòa-tróng khỏi không chất độc, gần xin mời chiếm số xa viết thư về có thuốc gửi đi.

Kè từ 1er Mars này, hiệu HƯƠNG-KÝ Photo 84 Hàng-Trống đặt một giá riêng cho các quý khách đồng bang minh đến chụp ảnh giá từ:

Op30 6x9. Op70 9x12. 1p00 10x14

1p20 13x48. 2p00 18x24. 3p00 24x30

Ảnh phóng đại từ 3p00 giá lèn.

Hương-Ký cửa bạch

Mùa nực năm nay xin giới thiệu các ngài thủ phan Purblanc đê' đánh giày mũ. Nó có đặc tính là: rất trắng vì chê' toàn băng nguyên chất Blanc de neige, sẽ đánh qua cung dù trắng một tuân lê, không thôi tay không hại vải, không bát bụi, kỹ da.

Mua buôn hối M.Chung 7 Phố Nhà Thờ (Lambiotte) ghen rẽ ra Hàng Hài Hanoi

Tết năm nay các ngài dùng
giày gì?

Giày Kim-Thời

(Marque, dessin et modèle déposé).

Kiểu rất đẹp, mũ láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu den đúc ở bên Pháp, di bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không churret và toet ra như đế crêpe, trắng đẹp và nhẹ như đế da, di mưa không ngấm nước. Giá rất ba.

Ban buôn và bin lè:

VAN-TOAN

85, Phố Hàng Đào, 96

HANOI

Trong 16 năm chuyên nghiệp về nghệ hội họa

Bản số có đủ 204 cái kiều nhà dã làm tại Hanoi và các tỉnh. Ngài nêu muôn xem kiều dã vẽ xin kính mời quai bộ lại Bản-số, trước là NGUYỄN GIA KHÁNH nay đặt là NHUẬN-ỐC. TOUF POUR ARCHITECTURE. 168 RUE LÊ LỢI HANOI gần TRƯỜNG THÈ DỤC

Sẽ xin kính bá đê tạ các ngài đã có lòng tin yêu nghệ vẽ của bản số trong 16 năm nay.

Nếu muốn mua nhiều, lựa bẩn xứng, rất tốt, rất đẹp, hay nhuộm các áo ra xám, hay thay các màu xám ra nhạt, ra mờ gá đê dùng vào mùa hè, nên lại nhà LÊ QUẢNG LONG 50 Hàng Cót Hanoi vừa được giá hời lại vừa được mầu đẹp và bền, quyết không nỗi ngoa.

Một truyện nhat đè... bức mìn

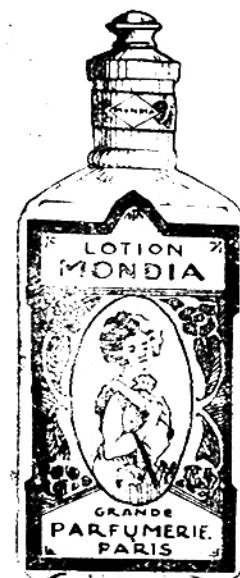
Danh số lai mua phiếu số I mà trúng
được thì thực là một sự rất may ở trên
đời.

Trưa hôm ấy, tôi đương nằm ngủ thi
anh Liên đến gọi dậy nhờ mua cho một
phiếu đánh số cái đồng hồ của anh. Tất
cả 25 phiếu một đồng mà đã bán hết 24
phiếu rồi, chỉ còn lại một phiếu số I
không ai chịu mua. Tôi không muốn mất
đồng bạc nên cung viên lê ấy đe lù chối.
Thực ra thì tôi cũng chả hy vọng gì và
được cái đồng hồ kia, vì xưa nay tôi
danh số có chún bao giờ đâu. Nhưng
ban tối cứ nán ni nài, nên nè lời tôi phải
nhận mua cái số I ấy cho xong truyện đ
đã mà nuô nỗi cho đây giặc. Ban liên tư
giá tôi ra rẽ. Nhưng sợ khi trảng số, ban
lấy cơ ràng tôi chưa đưa tiền mua phiếu
ma không giao đồng hồ cho tôi, nên tôi
lại gọi ban lại đưa tiền mua phiếu cần
thận.

Đến 4 giờ nghe có tiếng rầm rầm trên
gác: tôi mở choáng mắt thức giấc. Ba
người, trong đó có anh Tịnh. Anh cầm
cái đồng hồ đưa tôi xem mà rằng:

— Mở số rồi, anh ạ, số.. 13 của tôi
trúng.

KHAI HUNG



Thút latin hiệu Mondia này để tiễn và tốt hơn các hiệu khác.
Các ngày dùng nước hoa gói đèn nến cho được hiệu này mà mua

Đại lý độc quyền: LUNE FET 23 hàng bắc

Đông - Mỹ

Nickelage émailage au four réparation
des cycles

54 rue du Papier, Hanoi

Sách mới in rời:

Ai muốn chữa khỏi bệnh mà không phải
dùng thuốc,

Ái muốn biết phép hên là mầu nhiệm thế
nào?

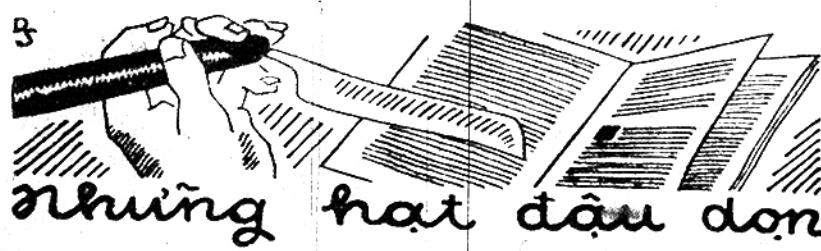
**NEN MUA NGAY CUỐN SACH
THÔI - MIỀN NHẬT - BẢN**

Nghêm theo phương pháp của Đức (Alle
magne)

Chuyên chữa các chứng bệnh
Quá 0p50. Ở xa mua thêm cuộc 0p20. Tho
và Mandat đe cho nhà xuất bản như vầy
Nhật - Nam - Thu quán Hanoi

Muốn được như trên

Phải học thói miên mới được
Sách dạy il-đi-miên hoặc đã in ra năm
tỷ số 1 đến số 5 giá 2p00. Ở xa mua;
cham-cuoc 0p80. Mua riêng từng cuốn
đang được Mua buôn, mua lẻ. Tho và
Mandat ché đe cho nhà xuất bản NHẬT
NAM THU QUÁN, HANOI.



Những hạt đậu đon

Chết!

Trích ở trong bài « Cứng cái chết » của
Ngân-giang (Ngô báo số 1624) :

Chết mà biết được bao nhiêu những ký
quon trong vũ trụ

Nân giang nói dứa đầy, chứ chết thi
còn biết gì nữa. Không tin Ngân-giang chết
thứ mà xem.

Lại chết!

Cung trong bài ấy:

Cái chết của Curie đã giúp ích cho nhân
loại bao nhiêu.

Ngân giang nói quay! Chinh Curie đã
giúp ích cho nhân loại ngay từ khi còn
sống kia! Cứu cái chết của Curie thi giúp
ich sao được?

Khoa địa dư

Cung trích ở số báo ấy trong truyện cõ
Lan di tự tử :

Chùa Trần-võ thi nói : « Có tôi biết »

Đền Quan vú thi nói : « Có tôi biết »

Không, đền Trần vú với đền Quan thách
cũng là một đầy thôi.

Mục đích hay mục kích

Trích trong bài xã thuyết báo Thực
nghiệp số 3676 :

Nhung chinh kỳ giã cung đã tung mạc
diện có người làm chánh phu lòng...

Xin hiểu ngâm là mục kích.

Đổi đáp?

Tính trong bài « Lời thơ mới » (Lời tòa
soạn, Đông phương số 825) :

Vì lối thơ mới ắt không bắt buộc phải
hạn câu, hạn chữ và niêm luật đổi đáp,

Nếu vậy thi đổi câu đổi cũng có thể gọi
là đổi câu đổi đáp được.

Còn như hai người đổi đáp nhau, có
lẽ tòa soạn Đông phương cho là họ đổi
nhau.

Thơ là thi nhân.

Tòa soạn Đông phương lại viết :

Nhu thơ của Tú Xương, Yên Đỗ vẫn vui,
theo đúng như khuôn khổ đã định mà vẫn
hay ý cao, không có lì sáo bã, như thể mới gọi
là thi nhân.

À, rả tòa soạn Đông phương cho những
bài thơ của Tú Xương, Yên Đỗ đều là thi
nhau cả.

Ông Đỗ Xuân Tiên tuổi Mùi hay
tuổi Vị

Nhát giao cao nhẫn được bức thư số
này của Ông Đỗ Xuân Tiên :

Trong Phong hóa số 34, vì mài nhặt dùn
dọn ở bát chè của Việt An nấu, nhát giao cao
đã đe sót mít hại trong bát chè từ tay nấu
lấy.

Nhát giao cao viết : « Muốn biết mài đòn
tất phải ném »

Tuở ghi chép người mới biết được mài thời
chứ?

Ném hòn đòn biết vị.

Trả lời

Chữ Nho ta đọc, vị là mùi. Tuổi mài ta
có thể nói tuổ vị. Nếu hai chung có ấy
ông Đỗ chưa cao là đủ, thi này đây ba
câu thi dù :

I. Lóm trai ném dù mọi mì (Phong dao)

II. Nửa đời ném dù mọi mì đắng cay.
(Kiều)

III. Mài tục lụy, liề lè tàn khò (Cung oan)

Vậy nhát giao cao có thể viết :

Muốn biết mài đòn tất phải ném !

Trên và trong

Trích trong bài xã thuyết (Ngô báo số
517) :

Không bê thấy một cây nào có thể mọc
duy thi tất chỗ ấy không thể có cây. Mà
chỗ ấy không thi có cây thi tất không h
thấy cây nào có thể mọc được. Lý luận
lầm. Hay những cây không thi mọc
được ấy, chúng nó nhỏ lên mặt đất mà
bảo ông Trần-ván-Lang một cách rất lễ
phép rằng : « Thưa ông, thật qua chúng tôi
không thi mọc được, ông không thi thấy
được. » Ông Trần-ván-Lang nói : « Tôi
thấy một cây nào có thể mọc được. »

Toàn mà không toàn !

Trích trong mục việc Hanol (Trung-bắc
tân văn số 4774) :

Tâm người ấy toàn là những tay du đảng
& Yêu-tế và Việt-yến trong số đó có một
người phi Thanh-thanh tỉnh Bắc-ninh.

Tâm : gởi ấy toàn là người Yên-thé,
(tỉnh Bắc-giang) thi sao trong số đó lại còn
có một người ở phủ Thanh-thanh tỉnh Bắc-ninh ? Hay là « trong số đó » không phải
người là trong số tâm người kia ? Hay
« toàn » nghĩa là hầu hết đấy
Khi hiện qua.

NHẤT GIAO CAO

Sách dạy đàn lôi mồi

để học chúng biều hòa nối đòn tay)

Vì ai cũng phản nản rằng tên tiểu lai
phi công vô ích về sách đòn, bởi thế nên
phi quyền & TÂN LIỆU CÀM, mới ra đời do
một nhà danh-cảm nhất ở Nam-kỳ là Hồ
kim-Chi tiên-sinh lâm phen dụng công
kiêu cứu ra một phương pháp rất mới
mè, may đã được hoa toka đặc sắc để
biến các bạn tri-âm.

Có dù các bài Saigon bài Huế và bài Lầu
Ay, nam, bắc, có bài ca chính tay tác
giả soạn ra toàn là văn chương về luận-lý
cả khắc từ xưa đến nay chưa hề có quyền
mào mào dạy đòn bằng một như thế bao
giờ.

Khuôn khò 3x21, bia cứng, giấy tốt, đòn
(nét) rất rõ ràng Vào khoảng từ 1 đến 10
Mars 1928 sẽ có bán tại nhà sát-giác bờ-hà
và các hàng sách khác.

Có gửi bán tại Tim-đức thư-xâ
Saigon.

Những chữ nhẹ không nên dùng



N
H
A
T
S
A
C
H

Liệu khò chửi phản con con



Nam — a ói a Trống em rõ tình
Hàm răng cực đẹp cười sinh hát ròn.
Nữ — (ói a tình bàng) Tao-hoa trẻ con.
Sinh ra vốn vây phỏng còn biết sao?

Nam — (a ói a) đất thấp giới cao.
Trách thi phòng có ích nào cho thân
Nữ — (tình bàng a ói a) Đúng câu
phản trắc,
Vậy mong chỉ bảo em tuần nhời
chàng.

Nam — (a ói a) Đéo Nhà giồng
răng Trần-quang-Minh hiệu ở dâng
hàng Rồng
Số trăm chín chín (V. 100) mà giồng.
Tại tỉnh Hanoi ai không nghe đồn.
Giồng răng ăn nói ôn tồn.
Ta sòng đi ảnh xem túm về người
(Hà Tình Bằng) nhớ lấy em ơi....

Xin chú ý đến Ga Mới đầu cầu Paul Doumer Hanoi

Ở ngõ hàng Khoai (Rue Duranton) cạnh Gare Mới Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, telephone số 268, có một xiềng nhện khôn lâm các nhà, cửa, đồ dắt và bùn các thức gỗ: cay phiến và xé, (có xiềng máy cưa lâm các thức cửa, lítteaux, lattis, các cái cửa lá chóp và cọc,) giá hạ nhất ngoài Bắc, công việc làm rất nhanh chóng được vừa ý các quý khách.

Các quý khách cần sự gì về việc mộc thi đặt ngay cho bản hiệu vừa khỏi mất thì giờ ma lại có phần lợi.

Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ về bán.

Bản hiệu xin khai một vài thứ và bán chiêu khách trong ít lâu như lim một thước giải:

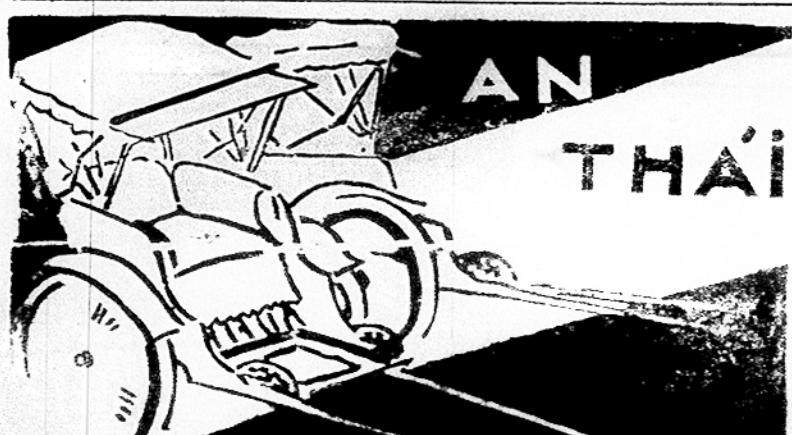
Rui lợp ngói 0n 027x0 027 Giá 0p056
Lattis 0m027x0,010 Giá 0p30

Bản hiệu xin mách dùm các quý khách cần sự gì về việc làm nhà, và hiện đang cần các thợ mộc và thợ nề để đến tháng 10/10/1907 riêng Annam thi bản hiệu mở cửa hàng.

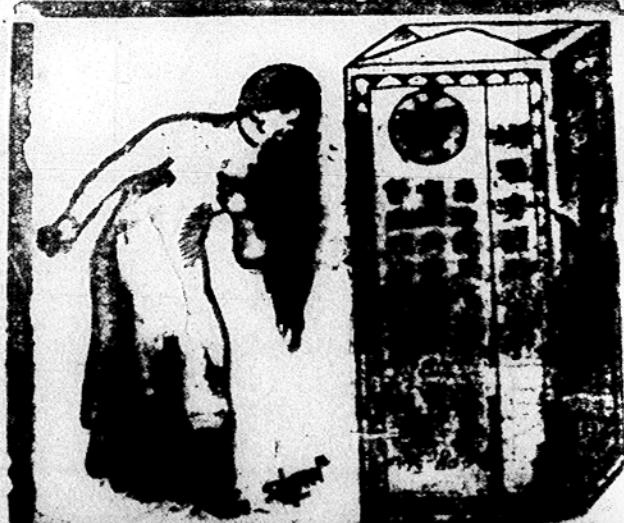
Kính cáo: Nguyễn-văn-Chúc Entrepreneur à Hanoi



Các quý khách ai đã dùng qua giấy tây giấy ta, giấy kim thời đủ các kiểu của hiệu TOÀN THÀNH chủ nhân là M. PHẠM VĂN SƯU ở 57 route Mandarine (Phố hàng Lọng) thì chắc cũng công nhận rằng giấy hiệu đó tuy không đóng bằng máy song sự bền, và chắc chắn cũng chẳng kém chi những giấy đóng máy và lại còn đẹp và nhã nhặn hơn giấy đóng máy nhiều. Vậy xin mời quý khách sẽ rõ.



Hiệu xe số 23 phố Cầu gỗ Hanoi, vì sự her hoa nên đã đón cả cửa sang
vòng số 2 và ô Nguyễn Trọng Hiền.



MÙA RÉT BÁ TỚI
Phòi yêu sinh ho, sớm không điều trị, lâu thành lao xuyễn,
có một không hai

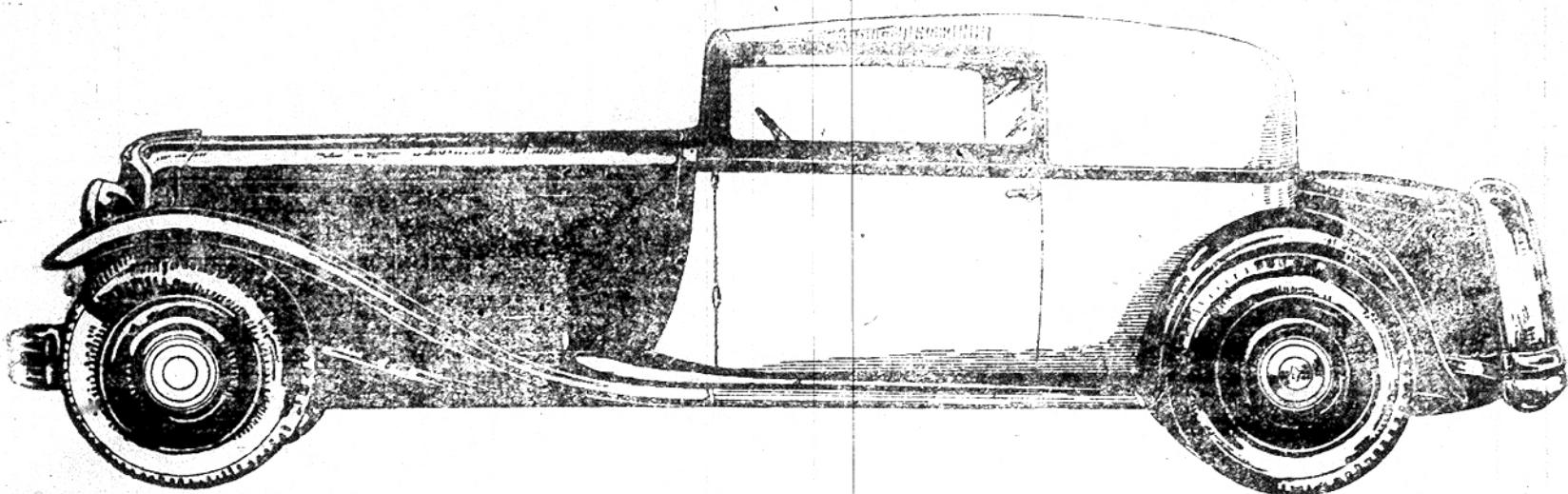
BO-PHẾ THANH DƯỢC

Trừ đờm, trị ho, mat lao, hôi xuyễn, giúp ích cho người, công việc chẳng nhỏ, có dùng mới biết.

Lọ con	0p.40
Lọ lớn	0p.80

ĐẠI-QUANG DƯỢC PHÒNG

CHÍNH THỨC XE CỦA PHÁP
MÀ CÁC NGÀI HOAN NGHỀN HƠN CẢ



Xe Nerva Sport

hiệu RENAULT

8 máy một hàng

S T A I

HANOI-HAIPHONG

DẠI-LÝ BỘC-QUYỀN